NAM THỨ MƯỜI LĂM. — SỐ THỨ 2931 MỖI SỐ : 0$04 NGÀY CHỦ-NHẬT 16 JANVIER 1927

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao.	8$00	4$60	2$00	1$00
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9 00	4.50	2.25	
Ngoại-quốc	14 00	7.00	3.50	
Các làng và các công-sở	10 00	5.00	2.50	

Mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng. Các ngài mua báo xin gửi trả tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-DUY-LUC
Administrateur gérant : NGUYỄN V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNGBACTANVAN HANOI
TÉLÉPHONE n° 180

PUBLICITÉ

Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.

Prix moyens, dernière page :

Une seule insertion.	0$30 le c/m
Contrat annuel	
Par centimètre et par insertion.	0$15 le c/m
Annonces judiciaires et légales.	1$80 le c/m
Petites annonces classées	0$20 la li[gne]

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 2993

Muốn hợp-quần phải thế nào ?

Hai tiếng « hợp quần » ở xã hội ta ngày nay đã hầu thành như một câu sáo-ngữ, không ai là không biết nói, mà dị đến dân cũng nghe nói đến, gặp việc gì cũng thấy bàn đến hai tiếng ấy luôn. Cái lẽ hợp-quần nên sức mạnh, trước kia còn bảo rằng mờ-mịt tối-tăm, chứ như ngày nay thì tưởng dù mấy cậu học trò sơ đẳng cùng nhau cắp sách đi trường cũng đã hiểu rõ rằng một hòn đá lớn nằm chặn mất đường đi, ba người hành-khách ghé vào mỗi người mỗi tay là thừa đủ lăn hòn đá sang một bên đường mà làm cho đi lại chẳng có điều gì trở ngại, mấy đứa con nít trong nhà cùng nhau đùa nhởn cũng đã hiểu rõ rằng: đũa bẻ từng cái thì dễ lắm, mà cột lại thành một bó thì chưa ai hồ dễ đã bẻ được ngay; những cái thành hiệu bẵn hoi rõ-rệt của người Âu Mỹ về sự hợp người nên mạnh, hợp của nên giầu người mình thật đã được mắt thấy tai nghe, thật ai nấy đều lấy làm ao-ước thèm-thuồng, muốn bắt-chước ngay lấy cái phương-pháp tổ-chức của người ta mà gây dựng mở mang cho có được ngay những đoàn-thể này đoàn-thể khác.

Mà ở xã-hội ta ngày nay thì có sự gì khẩn yếu mà thích thời hơn là sự hợp quần nữa; bao nhiêu việc công-lợi trong xã-hội, không hợp quần thì làm sao mà làm được cho nên; bao nhiêu việc công hại trong xã-hội, không hợp quần thì làm sao mà trừ được cho thoát; một dân-tộc ngu đần hèn yếu đứng vào giữa cái ngọn nước triều chảy xiết nào học chiến, nào nông chiến, nào công chiến, nào thương chiến, người khỏe chọi sức, người khôn chọi mưu, người ta hợp bao nhiêu cái khỏe làm một cái khỏe để chọi với cái yếu của mình, hợp bao nhiêu cái khôn làm một cái khôn để chọi với cái ngu của mình, sinh-kế của mình eo-hẹp càng eo-hẹp, không phát-đạt bằng người ta, dân-trí của mình mờ ám càng mờ ám, không khai phát bằng người ta, nhân-tài của mình còm-cõi càng còm-cõi, không tấn tới bằng người ta, đạo-đức phong-tục của mình trụy-lạc càng trụy-lạc, không ưu-mỹ bằng người ta, mà nay nếu tự sỉ tự miễn, phát phẫn tự cường cho khỏi đến nỗi sinh-kế eo-hẹp mãi, dân-trí mờ ám mãi, nhân-tài còm-cõi mãi, đạo-đức phong-tục trụy-lạc mãi như bây giờ, thì ai lại chẳng biết rằng không phải cái sức một hai người có thể chống cột giữa dòng, và rời mảnh đá được, phải xúm nhau lại cả tự quan chí dân, tự già chí trẻ, phe cũ với đảng mới, ngoài Bắc với trong Nam, đồng tâm hiệp lực, gom của góp công, mới mong những công cuộc ấy có cách tiến hành, những công-nghiệp ấy có cơ thành-tựu; công cuộc ấy có cách tiến-hành, sự-nghiệp ấy có cơ thành-tựu, thì cái dân-tộc mấy ngàn năm thanh-danh văn-vật này mới hòng còn giữ được một vài phần giống sót ở trên giải đất phía đông có Nhật, phía tây có Xiêm, phía bắc có Tàu, phía nam có thuộc-địa Anh, Hà hai nước; chứ nếu cứ thân ai người nấy, khư-khư giữ cái tự tư tự lợi, không ai hợp được với ai, trong một xã-hội chia ra bè nọ cánh kia, không có một việc công lợi nào biết cùng nhau cùng làm cho nên, không có một việc công hại nào biết cùng nhau cùng trừ cho thoát, thì sinh-kế tất càng ngày càng cùng quẫn, dân-trí tất càng ngày càng bế-tắc, nhân-tài tất càng ngày càng kém cỏi, đạo-đức phong-tục tất càng ngày càng tồi bại, thôi có còn gì là con rồng cháu tiên, dòng Hồng giống Lạc, còn gì là cái lịch-sử đánh Tống bình Ngô, thu Chiêm tính Lạp, quang vinh hiển-hách được với anh em cùng loại trong đại lục năm châu!

Ấy sự hợp quần cần cho người mình bây giờ như thế; mà người mình cũng đã không phải không biết hợp quần, không muốn hợp quần, không hô-hào cổ-vũ về cái chủ-nghĩa hợp quần như thế; mà xét ra về đường thực-tế, người mình đã thật có hợp quần được với nhau chưa? đã có việc công lợi gì hợp quần được mà cùng làm chưa? đã có việc công hại gì hợp quần được mà cùng trừ chưa? ai cũng nói đến hợp quần đấy, gặp việc gì cũng bàn đến hợp quần đấy mà đã có người nào, đã có việc gì thực-hành được cái chủ-nghĩa hợp quần chưa?

(*Còn nữa*)

T.

Le PARFUM des HUMANITÉS
(SỬ-KÝ THANH-HOA)
Soạn-giả : E. VAYRAC
Dịch-giả : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Vừa chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển . . . 2$00
Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển 1.00
Ở các tỉnh, xin định thêm tiền cước gửi Recommandé : 0$30 thứ 2$00 và 0$20 thứ 1$00
BÁN TẠI BẢN-QUÁN

Việc Trung-hoa

Ngày 10 và 11 janvier 1927

Nạn thổ phỉ ở Sơn-đông

Có tin ở Sơn-đông đến nói rằng thổ phỉ cướp và đốt thành Vương-thiên-bảo. Thành ấy ở phía đông Khúc-phụ, là chỗ quê đức Khổng tử 50 dặm. Nhân-dân chống cự lại, nhưng bọn cộng-sản lại trợ lực cho bọn thổ phỉ. Làng ấy bị vây và đốt. Con trẻ cũng bị đốt sống, đứa nào chạy trốn thì bị giết chết. [illegible] bị giết. Ở đấy có một nghìn người dân, bị giết hết không còn một mống nào.

Quân Phụng-thiên thắng lợi

Ở Bắc-kinh có tin rằng quân Phụng thiên vẫn tiến về phía tây bắc, mục đích để chẹn đường nước Nga cấp khí giới cho Phùng-ngọc-Tường. Lại có tin rằng quân của Ngô-bội-Phu ở tây bộ Hà-nam cũng tiến.

Việc bài ngoại

Đàn bà con trẻ Hoa-kỳ đã bỏ Nghi-xương đi nơi khác.

Ở Tràng khánh trong tuần lễ trước có xảy ra việc bài ngoại nhân-dân và lính Quảng-châu vào nghĩa địa Tây, mà phá các mộ.

Tình thế Hán-khẩu vẫn yên. Ngày hôm qua, bộ lĩnh sự Anh lại kéo cờ Anh. Các quan Trung-hoa nói rằng mới [illegible] Quảng-châu [illegible] sự, mục đích chỉ là để giữ gìn cho bộ lĩnh sự ấy.

Ở Thượng hải đã tuyên bố [illegible] và đình công. Con trẻ và đàn bà ngoại quốc đã phải lánh trên tàu chiến. Tình thế xem chừng khó khăn.

Đàn bà con trẻ ngoại quốc ở Tràng-khánh đã rời đi nơi khác.

Ở Cửu-giang vẫn còn ít nhiều người Anh và người Hoa-kỳ.

Người Trung-hoa có đến cướp hiệu United States Cy.

(*Dịch báo Tây*)

Vô-tuyến-điện

Ngày 13 janvier 1927

Nước Pháp

Bắc-đẩu bội tinh

Quan báo đã đăng danh hiệu những vị được bắc-đẩu bội tinh.

Đệ ngũ hạng: M. Jean Baptiste Bœuf, đốc học trường bác-học ở Đông-kinh. Mme Marie Fraisse, chánh nhà thương Saint Michel ở Bắc-kinh; Paul Lisent, chánh viện bảo tàng Hoang Hopsiko tại Thiên-tân; Đệ tứ hạng: M. Lecomte, tổng lĩnh sự ở Hán-khẩu.

Một cuộc bay

Hải quân đại úy Bernard, bay khứ hồi bằng thủy phi cơ từ Marseille đến Madagascar, đã đỗ xuống hồ Etang de Berre.

Hội-đồng các quan thượng-thư

Hội-đồng các quan thượng-thư đã họp sáng hôm nay để xét các việc thường.

Thụy-sỹ

Tại hội Vạn quốc

Viên tổng thư ký mới nước Đức tại hội Vạn-quốc là M Dufour-Feronce đã nhận chức ngày hôm nay.

Nước Đức

Việc lập tòa nội-các

Đảng trung-ương đã ưng chuẩn mọi lời của hội dự bị việc lập tòa nội các Von Curtius, chỉ nghị về việc chánh trị, và việc ngoại-giao. Đảng ấy đã cử hội-đồng trình bày cái ý kiến ấy với MM Curtius, và Stresemann. Như vậy có ông M. Von Curtius thôi không lập tòa nội các nữa. Các ông lĩnh tụ các hội liên hiệp cũng tỏ ý nghi ngại vì cái khuynh hướng chánh-trị của tòa nội-các định lập ấy.

Một cuộc thi xe đạp

Có 14 bọn dự vào cuộc thi xe đạp sáu ngày.

Hoa kỳ

Phi binh

Quan tổng-thống Coolidge đã hạ lệnh để trình nghị viện giấy xin cấp thêm 4.485.000 dollars để mua tàu và các cơ khí dùng về việc hàng không.

Mexique

Việc rối loạn

Bộ tổng thống có tuyên bố một bài cáo tố bộ tông giáo quả là có trách cứ về việc loạn ở Mexique. Những nhà giáo sĩ có lỗi sẽ phải trọng phạt.

Mãn châu

Binh gia Trương-tác Lâm

Những người mãi biện của binh gia Trương-tác-Lâm mua tranh lấy các sản vật ở khắp các hạt Mãn-châu mua cái giá rẻ, mà giả bằng giấy bạc vô giá trị, rồi đem các sản vật ấy đến Đại-liên đổi lấy vàng mà gửi đến Bắc-kinh cho Trương-tác-Lâm, để chi vào binh phí.

(A. R. I. P.)

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Tôi có một việc xin quí báo chỉ bảo cho, chúng tôi được cảm tạ vô cùng.

Tôi có một người bà con, vợ đã cho [illegible] buôn bán thua lỗ, bán cả gia tài, đem vợ con đi đâu mất tôi không biết. Nay hầy ông sen-đầm ở tỉnh về bảo người mẹ rằng: người con giai nợ tiền của một biện Tây còn thiếu mấy chục đồng bạc, bắt người mẹ phải giả số tiền còn thiếu và tiền phí tổn hơn mười đồng nữa, nếu không trả được, sẽ phải tịch biên gia sản và bắt câu thúc thân thể người mẹ. Tôi thường thấy nói mẹ không phải giả nợ cho con, vậy xin quí báo chỉ bảo giùm cho, người mẹ có phải giả số tiền ấy không?

LỜI ĐÁP. — Không có khi nào mẹ phải trả nợ cho con. Nếu gia tài tên của người cha mà bị tịch ký thì người mẹ có thể kháng án được vì người mẹ vẫn được hưởng dụng mãi cho đến khi chết. Gia tài ấy, người mẹ chưa chia thì chưa phải là của con. Sau nữa không có khi nào người mẹ lại bị câu thúc thân thể thay cho con được, chẳng qua người ta dọa xằng đó thôi.

Nếu gia tài tên của người con thì chủ nợ mới xin tịch ký được.

Pa. h.-L.

Tự do diễn đàn

Mấy lời bàn góp về vấn đề trị thủy

Trị thủy tức là trị nước lụt, trị nước lụt vì cũng như trị nước dân vậy, trị nước lụt lấy thuận thủy làm gốc, cần thuận thủy lấy đào khơi làm trước; trị nước dân lấy phá cường làm gốc, cần phá cường lấy trừ hại làm trước. Nay xem hại nước lụt nước ta bây giờ tưởng là hơn hại địa chấn nước Nhật-bản. Hại địa chấn nước Nhật 15, 20 năm mới có một lần, chứ hại nước lụt nước ta cơ hồ thành cái hại hàng năm không bao giờ trừ được. Nếu không tìm phương trừ tiệt hại ấy đi thì phá cường thế nào được. Như vậy có phương nào trừ được hại nước lụt hay không? Trừ hại nước lụt vì cũng như chữa bệnh cho người, có biết chứng bệnh mới chữa được. Trừ hại nước lụt, không đào khơi ở hạ lưu cứ đắp đê đắp đường, bắc cầu, xây cống lấp sông thì vì cũng như chữa cháy nhà không lấy rằng, lấy nước cứ đem cái khô, dầu hỏa vất vào, rẩy vào mà chữa thì không thể nào chữa được, vậy phải xét xem tại sao mà lụt: tại mưa nhiều hay tại nước to tại đắp đê chưa được cao nhón chắc hơn, hay tại khi nước to giữ đê không được thực hành chỉ hư ứng hay sao!

Gốc nước từ đâu, nước có trước giời đất hay có sau giời đất. Sức nước thế nào tính nước làm sao? Nước có lợi hại gì đến người hay không? Gốc nước phù sa ở đâu chảy về, làm sao lại đục? Sông bể sâu rộng bao nhiêu dung chứa được nhiều nước không?

Gốc nước mặn ở đâu? làm sao ra mặn? Gốc nước lụt từ đâu? Nguồn nước lụt ở đâu? Làm sao ra lụt? Cát đất ở đâu bồi lấp được cửa sông cửa bể? Tại làm sao mà đắp đê? Tại làm sao mà vỡ đê? Căn nguyên việc đê, tình trạng nước lụt mọi lẽ làm sao? Bản sử ra xem. Xem trong vật luật chép, dựng giời đất ấy có nước trước cho nên nước là gốc giời đất. Thế nguyên khí phát nhật nguyệt kinh tinh thần đều bởi nước mà rẩy ra. Nước chỉ lợi cho vạn vật mà chẳng tranh gì, xem như tàu thủy, tàu hỏa cũng nhờ hơi nước mới chạy đi được. Phàm mọi vật trong giời đất, vật gì vào nước dung nạp cho hết; sức nước mạnh lắm, tính nước mát mẻ, câu phương-ngôn nói: « mát như nước » lại sách có chữ: « mĩ tai thủy hề » nghĩa là: « tốt thay nước vậy ». Cứ sách chép thế thì đủ biết tính nước lợi cho vạn vật thật. Xem thế thì lụt tại đê không phải tại nước; mỗ khi lụt thì người bảo tại giời tại nước, nhưng không phải thế, chỉ tại đắp đê ngăn nước không để rộng đường nước chảy về bể, cho nên vỡ đê, như là thế đấy. chứ không phải tại nước nhiều tại nước to, vì như giống ăn khắp cả bàn dân, mưa ít sao đủ nước người uống, ruộng nương đồng cao khắp cả thiên hạ nước bé chảy đầy sao được. Vậy khắp toàn cầu đâu cũng nhiều nước cả thì mới đủ lợi cho vạn vật được, thế là nước lợi này cho người mà người không biết lợi ở nước lại lấp đê ngăn nước hóa ra lụt to hại nhiều, nhưng hại thì người làm ra hại hóa hại đến người, không phải nước làm ra hại để hại cho người, giả như việc đắp đê ngày trước, bây giờ thấy nước to cứ đào khơi ở dưới hạ-lưu, các cửa sông cửa bể cũng các nơi đồng thấp cho thông không đắp chỗ nào cả, nước cả mặt nước rồi cũng chảy về bể mà thôi, mà bể là chỗ chứa nước, nước rộng đường chảy về hết bể dung chứa rồi không có lẽ nước chảy ngược lại thành lụt bao giờ. Không đắp đê có đào khơi hạ-lưu như thế, làm sao có vỡ đê, có nước lụt.

Xem gốc nước phù sa này ở bên tàu phát nguyên ra tự xứ Tây-tạng chảy ra sông Hoàng-hà chuyển qua Vân-nam chảy về nước ta. nguyên xứ Tây-tạng cao lưng giời, xung quanh có 10 nghìn cái núi bao la cũng hướng vào xứ Tây-tạng cả, trong xứ ấy có nhiều bãi sa-mạc rộng vài nghìn dặm thuần các đồ đất vàng, cứ mỗ năm tự tháng tư giở đi mưa to, thường gọi mưa nguồn, nước ở trên vạn cái núi ấy chảy xuống bãi sa-mạc tịch các đồ đất vàng lẫn lộn vào với nước, bởi thế gọi là nước phù-sa, tức là cát nổi lẫn vào nước, cho nên nước đục; nếu không tin thử lấy một hộc nước phù sa đem đánh phèn để ba giờ đứng xuống đáy hộc được một đấu đất, thực lẽ là thế.

Xem Tả ký thì người Ấn-tử nói rằng « sông sâu năm dặm, bể sâu mười dặm ». lại xem sách bác vật chép. « bể sâu có chỗ ba nghìn thước, chỗ bốn nghìn thước, chỗ năm nghìn thước, quá năm nghìn thước không có phép thăm đo được nữa; nhưng cứ lý suy tính sâu đến 20 dặm là cùng. Nhưng sông bể cũng có chỗ sâu, chỗ nông. chỗ rộng. chỗ hẹp, nhỏ hẹp là sông, to rộng là bể, bể ở đằng bắc gọi là Bắc-hải, ở đằng nam gọi là Nam-hải, ở đằng tây gọi là Tây-dương, ở đằng đông gọi Đông-dương. Khi mưa nước tự rừng núi chảy xuống đồng điền rồi chảy xuống sông xuống bể, khắp hoàn-cầu nước đâu đâu cũng về bể. bể là chỗ trũng, ruộng đất là cái chỗ cao cho nên nước chảy xuống sông xuống bể cả. Bể vừa sâu vừa rộng, bao nhiêu nước cũng dung chứa được hết. Bể Đại-tây-dương. đông tây một vạn linh năm trăm dặm, nam bắc dài ba vạn năm nghìn dặm, bể Đông-dương tự đông đến tây ba vạn năm nghìn dặm, nam bắc dài ba vạn tám nghìn năm trăm dặm, tuy gọi bể nọ bể kia, nhưng gốc nước là một ở bể cả. nước ở sông nào cũng chảy về bể mà nước ở bể thông đi các nước các sông được cả, cho nên khắp toàn cầu đâu đâu cũng có nhiều nước thì mới đủ lợi cho vạn vật được nghĩa là thế,

Lại xem nước ở bể về mùa đông giở đi, nước mặn nhiều lắm, có chất mặn lẫn vào nước gốc nước mặn phát nguyên ra tự dưới đáy bể xung lên tức là hơi ở khi đất xung lên ngưng chất mặn vào với hơi nước, hơi nước tức là khí nước, hơi đất tức là khí đất, nghĩa là đồng khí tương cầu; nước bể gần đường xích-đạo vừa [illegible] lên thấm vào những chỗ mỏ sắt, cho nên sắt ở đáy bể tan hóa ra muối, hình trạng mà chất mặn thực rõ như thế, Những nước tuyền diệu của tạo hóa ra trò tay chẳng được, nước mặn thời trong, nước phù-sa thời đục, khi nào nước mặn ở dưới bể đẩy lên nước phù sa ở trên nguồn chảy xuống hai ngọn nước gặp nhau, cát ở nước phù sa tan ra chìm xuống sông xuống bể, hợp với chất nước mặn ngang lại ở đáy cho nên cát chìm xuống, chứa nhiều ở đấy, thì những chỗ ấy bồi lên cao, chất ở nước mặn ngưng lại nhiều, càng dầy thêm ra ở sông ở bể bể rằng to sông lớn, giở tới nhiều thì cát ở nước phù-sa mấy chất nước mặn hai đặng hợp với nhau ngưng kết lại rắn hình như đá ở dưới sông dưới bể mà dài rộng như gò, như núi cho nên cửa bể cửa sông bồi đầy lên cao, bởi thế thân sông với bên bờ sông cứ theo đấy mà bồi thêm ra, tương nải biến tang điền ở những chỗ ấy, rõ chỗ là thế. Cát chìm xuống chứa nhiều ở những chỗ ấy tại nước chảy chậm, những chỗ sông bể nào nước chảy chậm, cát ở nước phù-sa không gặp nước mặn cũng co cụm xuống lòng sông lòng bể, nhưng chỉ là bùn lầy mà thôi, không ngưng rắn như đá; thực rõ như như thế đấy.

(*Còn nữa*)

S.P. Nguyễn-văn-Trung Hải-dương

Tin Saigon

Quan Thống-đốc đi kinh lý

Ngày hôm qua, thứ năm, quan Thống-đốc Nam-kỳ khởi hành ở Saigon đi thăm các tỉnh miền Tây. Có quan chánh văn phòng đi với ngài. Ngài sẽ thăm các tỉnh như sau này: Cantho, Rachgia, Camau, Baclieu và Soctrang. Ở qua sông Bassac, [illegible]. Chiều hôm chủ nhật, 16 janvier, ngài sẽ về Saigon.

A. R. I. P.

M. Nguyễn-an-Ninh được tạm tha

M. Nguyễn-an-Ninh bị án phạt giam 10 tháng trong mùa xuân năm ngoái nay đã được tạm tha.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

Tin sau cùng

Tại nguyên lão nghị viện nước Pháp

Về chức nghị-trưởng nguyên-lão nghị viên chỉ có một mình M Paul Doumer ứng cử.

Tòa nội-các nước Đức

Nếu M. Von Curtius không lập xong tòa nội-các, có lẽ thống-chế Hindenburg sẽ cử M. Stresemann, lập một tòa nội các đại liên hiệp, không có đảng quốc dân, mà cả đảng xã hội. Lại có tin rằng nếu tòa nội các ấy không được đại đa số tán thành, thì thống chế sẽ bãi nghị-viện.

Dịch ghíp ở nước Đức

Bệnh ghíp lại lan thêm ra. Nhiều trường học phải đem làm nhà thương.

Liệt quốc với việc Trung-hoa

Ở Đông-kinh có tin rằng nâm cường quốc định rằng khi nào cần đến, thì sẽ cho 5.300 người lính thủy lên Thượng-hải, trong số ấy có 1.000 người Pháp.

Một chiếc tàu đắm ở bể Nhật.

Ở Đông-kinh có tin rằng những bọn thợ lặn Nhật đã mò được trong một chiếc tàu Anh bị đắm 50.000 Woosung đáng giá 500.000 viên, bằng bạc và bằng vàng.

Cái cụa nô-lệ ở Ấn-độ.

Ở Delni có tin rằng vua nước Kalat đã có chỉ bãi bỏ việc bán nô lệ. Sau này chánh phủ Ấn-độ sẽ đem việc ấy báo cho hội Vạn-quốc biết.

Thời tiết khác thường ở Úc đại lị á

Ở nam bộ Úc đại lị á hiện giời nóng dữ. Cả ở Victoria, và ở Nouvelles Galles du Sud cũng thế. Nhiệt khí ở Adelaide tới 100 độ *fahrenheit*. Nhiều người cuốt vì cảm nhiệt. Có lắm xưởng thợ phải đóng cửa.

A. R. I. P.

VIỆC HANOI

Les bureaux de la Direction, de l'Administration et de la Rédaction du T.B.T.V. et du Học báo sont transférés ... la Rédaction n° 39 rue Lamblot.

Sở báo T. B. T. V. và Học báo mới dọn sang phố hàng Trống số 68. Tòa soạn có cửa riêng vào đàng phố Nhà-thờ số 39.

Thời-tiết

7 giờ	23 độ	
15 giờ	27 độ	

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất, một tạ	2	10
nhì,	2	0)
ba,	10	60
Thóc hạng nhất,	7	10
Bắp ngô	7	30

Giá bạc. — Kể từ ngày 15 Janvier 1927 giá bạc ở kho Nhà nước định là 12 f, 75.

Tại giá quốc trái:

Ngày 11 Janvier 1927

5 %.	hoàn dân		65 f. 10
5 ½ %.	hoàn dân		»
4 %.	vĩnh viễn	1917	51 f. 90
4 %.	»	1918	50 f. 90
6 %.	»	1920	71 f. 97
5 %.	hoàn dân	1920	80 f. 90
4 %.		1925	81 f. 25

Ngày 14 Janvier 1927

5 %.	vĩnh-viễn	62 f. 30
5 %.	1915-1916	62 f. 45

Việc thi hành luật ngày 31 mars 1919 đối với các binh lính khố đỏ về hưu. — Phàm các cựu binh bản xứ mà được hưởng lương hưu-trí theo như điều 64 luật ngày 31 mars 1919 hễ vì mắc bệnh gì hay thương tích gì khiến cho mình phải về hưu sẽ được chữa thuốc không mất tiền về bệnh ấy hay thương tích ấy, thời hạn không cứ là bao lâu, nhưng phải xin biên tên mình vào trong một sổ vĩnh-viễn hay là một sổ tạm do chỉ-dụ ngày 15 juin 1926 đã dự định:

Cho được chứng thực rằng mình được hưởng điều 64 luật ngày 31 mars 1919 thì các binh lính phải có một cái thẻ riêng chứng thực là yếu đau (Carte d'invalidité) do quan hành-chính hạt mình coi các sổ vĩnh viễn và sổ tạm cấp cho.

Cái thẻ ấy sẽ có chữ ký của các hội-đồng kiểm-soát, ở Saigon và Hanoi là các hội-đồng do chỉ-dụ quan Giám-quốc đặt ngày 15 juin 1926 đặt ra.

Những người họp các thể-lệ trên ấy đều được sở Y-tế trong hạt chữa không chọ, theo như các thể lệ ở điều thứ 6 nghị-định ngày 10 janvier 1916.

Nếu xét ra cần phải nằm nhà thương thì các người ấy lại có thể được vào chữa tại các nhà thương thuộc sổ dự toán bản hạt hay sổ dự toán chung mà tiền phí tổn thì do sổ dự-toán hưu bổng phải chịu.

Người đau sẽ được tùy tiện nằm tại nhà thương nào gần chỗ ở mình nhất, theo như giấy tư của thầy thuốc gửi đến hội-đồng kiểm-soát trước 6 ngày.

Nếu bệnh cần kíp lắm thì người đau được vào nằm nhà thương ngay, còn các giấy tư thì cũng phải gửi đến hội đồng kiểm-soát ký cho hợp lệ.

Bất cứ trường hợp nào, giấy tư xin cũng phải khai rõ tên và chỗ ở của thầy thuốc và của người đau cùng là đau bệnh gì và xin vào nhà thương nào.

Tiền phí tổn chữa tại trong các nhà thương của sổ dự-toán các xứ hay là nhà thương thuộc-địa thì sẽ chiếu theo giá tiền của nghị-định trong xứ định hàng năm một ở các nhà thương của sổ dự-toán Đông-dương mà hoàn lại cho các nhà thương nói trên ấy.

Nếu chữa tại các nhà thương tư thì cũng chỉ hoàn lại theo như giá ấy thôi.

Thuộc về trường hợp sau này thì chỉ có tiền giải phẫu là được trả thêm theo như giá định trong chỉ dụ ngày 15 juin 1926 mà thôi.

Chỉ khi nào gặp những sự đặc biệt và hội-đồng kiểm-soát xét là nên thì các binh sĩ bản xứ mới được chữa tại các nhà thương tư mà thôi.

Chỉ khi nào người đau không thể lại nhà thương được thì mới được chữa ở nhà.

Các thầy thuốc ngạch võ và các thầy thuốc ngạch văn của nhà nước chỉ phải chữa không tiền cho các binh lính về những bệnh tật nào đã khiến cho những người ấy phải về hưu mà thôi.

Nếu phải đi lại thì sẽ được tiền lộ phí theo như chỉ dụ ngày 15 juin 1926 đã định.

Tiền thuốc hay là tiền công của các thầy thuốc tư mời đi chữa không cho các binh lính bản xứ những khi cần kíp tới hai ba tháng trả một lần theo như giá tiền và thể thức đã định trong chỉ dụ ngày 15 juin 1926.

Các binh sĩ được hưởng điều luật này thì những khi đi đường sẽ được [illegible] hạt Đông-dương định nhất luật là 17 xu một ngày. Từ chỗ mình ở đến nhà thương chữa thì tiền vận tải do nhà nước chịu. Trong những khi nằm trong các nhà thương thì không được hưởng khoản phụ cấp nào cả.

Đã có THIẾT-HOA-TIÊN SỬ thứ 12

Trong ngạch cai-trị — Có tin rằng M. Tharaud là cai trị hạng nhất nghỉ ở Pháp sắp tới nơi sẽ bổ đi Công-sứ Bắc-ninh thay M. Wintrebert sắp về nghỉ.

Ai lên xem hồ Ba-bể về vụ tết. — Tòa sứ Bắc-cạn báo cho rằng các nhà du lịch có lên xem hồ Ba-bể vào dịp tết ta, ấn-định là trong khoảng từ 25 janvier đến 15 février thì nên tìm được cu-li cho đủ và cu-li khiêng đồ hành lý.

Khoản ngoại phụ về thuế môn bài của người Trung-hoa. — Quan Thống-sứ vừa ký nghị-định tăng khoản ngoại phụ về thuế môn bài của các Hoa thương là 10 phần lên 15 phần trăm kể từ ngày 1er janvier 1927 trở đi. Khoản thuế ấy cách thu cũng biên vào sổ theo như thuế môn bài.

Số tiền thu về khoản ấy cứ ba tháng một lần nộp cho các bang-trưởng theo như giấy của quan Đốc-lý cấp cho.

ĐẾN GIẦM THÁNG GIÊNG

Kể từ hôm nay đến giầm tháng giêng ta qui-khách nào mua hàng được từ 5$00 trở lên bản-hiệu xin kính biếu một lọ nước hoa thượng hạng. Bản-hiệu lại mới nhận được 500 kiểu bí-tất bằng fil và tơ rất đẹp, vậy xin kính cáo.

V. DEMANGE Hanoi

HÀNG TẾT

Các ngài có mua ô, mua pháo, mua khăn quàng cổ (cachecol) bằng tơ, các thứ rượu mùi và các hàng khác thì nên đến hiệu Thụy-An bán tạp-hóa ở hàng Bông đệm, số 47. Hiệu ấy mới nhận được ở bên Tây gửi sang nhiều thứ ô đàn-ông và ô đàn-bà trông rất xinh mà bán lại không đắt. Còn pháo thì là pháo của người Nam ta chế ra, đốt tan xác, vừa kêu lại vừa đẹp, hàng gì bán cũng rẻ hơn các nơi. 6.093

TRUNG BẮC HỌC HIỆU

Hiệu-trưởng: PHẠM HUY-LỤC

22 Phố Nhà-thờ (Rue G. Lamblot) Máy-nói số 150

Là trường tư của báo Trung-Bắc mở ra, có đủ các lớp nền Sơ-học kiêm-bị như của Nhà-nước. Chương-trình và qui-tắc theo như trường Nhà-nước, nhưng chú-trọng nhất về sự giáo-dục cùng việc dạy Pháp-văn và Quốc-văn.

Tiền học lấy đắt là vì mỗi thầy chỉ dạy độ ba chục học-trò là cùng để có thể chăm riêng từng người được.

Buổi tối lại có lớp chuyên dạy chữ Pháp để luyện tập học-trò thi vào các trường Cao-đẳng tiểu học hoặc thi vào các công sở Nhà nước.

Thầy học đều là những người đã dạy ở các trường Nhà-nước lấy ra cả.

Cho được thỏa lòng những nhà ở các tỉnh có con em muốn cho trọ học tại Hanoi thì Học-hiệu định nay mai sẽ mở ra một ký-túc-xá có chỗ ăn, chỗ ngủ, chỗ chơi cho học-trò rất lịch-sự và hợp-thức, không phải từ chối như là từ khi mới mở trường đến nay nữa, nhưng số học-trò có được kha khá thì mới có thể mở được.

Nếu mở được một cái ký-túc-xá như thế thì rất là tiện cho các hàng quan chức hay thuyên chuyển, cùng là các nhà hào-phú ở các nơi chưa có trường kiêm bị, hoặc là vì lẽ gì khác mà không muốn cho học ở trường tỉnh mình

Các nhà ở xa, ai muốn hỏi điều gì xin cứ viết giấy cho hiệu-trưởng, ở số 22, phố Nhà-thờ và xin đính theo một cái timbre để trả lời.

Thăng thưởng trong ngạch Tư-pháp. — Các viên thừa trong ngạch Tư pháp có tên sau này được thăng chức kể từ ngày 1er janvier 1927 trở đi:

Thăng tham biện lục-sự thượng hạng bậc nhì: M. Lê-quốc-Bình.

Thăng tham biện thông ngôn hạng nhì: MM. Bồ văn-Thuần, Lê quang-Tiến, Ng-văn-Ngọc, Đỗ-đức-Huống.

Ngạch y-tế. — M. Ngô-sĩ-Quý y sĩ thi sai hạng nhì tại Bắc-kỳ nay đổi đi tòa Lãnh-sự Bắc-hải thay M. Lê-koang-Tiong là y sĩ bổ theo hợp đồng. M. Ngô sĩ Quý mỗi tháng sẽ được phụ cấp 30 đồng theo như nghị-định ngày 20 décembre 1926.

Đã có THIẾT-HOA-TIÊN SỬ thứ 12

Kỳ thi bằng Sư-phạm về bậc sơ-đẳng yếu lược. — Đến ngày 29 janvier 1927 sẽ mở một kỳ thi để cấp bằng Sư-phạm về bậc sơ-đẳng yếu-lược Pháp-Việt cho các nam nữ giáo học thi-sai tập-sự (nghĩa là ngạch trợ giáo)

Các đơn xin ứng thi phải gửi đến nha Học-chính Bắc-kỳ nhận cho đến ngày 29 décembre 1926 là cùng.

Kỳ thi viết sẽ mở vào bốn nơi là: Hanoi, Haiphong, Nam-định và Lạng-sơn.

1° Trường thi Hanoi mở tại trường Sinh-từ cho các thí-sinh ở Hanoi, và các tỉnh Bắc-kạn, Bắc-giang, Bắc-ninh, Hà-đông, Hà-giang, Hòa-bình, Lai-châu, Laokay, Phú-thọ, Phúc-yên, Sơn-la, Sơn-tây, Tuyên-quang, Thái-nguyên, Vĩnh-yên, Yên-bay.

2° Trường thi Haiphong mở tại trường đường Bonnal cho các thí-sinh ở Haiphong và các tỉnh Hải-dương, Kiến-an, Moncay Quảng-yên.

3° Trường thi Nam-định mở tại trường Jules Ferry cho các thí-sinh các tỉnh Hà-nam, Hưng-yên, Nam-định, Ninh-bình, Thái-bình.

4 Trường thi Lạng sơn mở tại trường Pháp Việt con trai cho các thí sinh ở các tỉnh Cao bằng, Lạng-sơn.

CÁC BẠN MUA BUÔN

Hội buôn Etablissements Indophono, số 58, phố Tràng-tiền, Hanoi, xin các bạn mua buôn, cần dùng hàng bán tết, nên phải đến cửa hàng, hay biên thơ về ngay.

Bản hiệu mới nhận các máy đủ mẫu tốt và nhiều đĩa hát đủ thứ tiếng được giá rẻ. -- Xin mau mau kẻo hết.

HẠ GIÁ TỰ 10 ĐẾN 15 %.

Từ ngày 28 novembre đến ngày 31 décembre 1926. Xin quý-khách chiếu cố.

FONDERIE TONKINOISE

Hoàng-xuân-Lan

N° 53 bis, Avenue Henri d'Orléans, Hanoi

Cần mua quốc-trái Đông-pháp 50 đồng

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rõ « *COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Casaux* ».

Thuốc cũng vàng, giấy gián lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm. 3002

Quan Đốc-tờ Bi-cơ-man

Y-khoa tiến-sĩ

Chữa các chứng bệnh đàn ông, đàn bà, con gái, các chứng khí hư, các bệnh sốt thương, cảm và ngã nước, các bệnh lậu, giang-mai, lỵ, đau mắt, các chứng sài trẻ-con.

Phòng khám bệnh chính tại phố hàng Gia, số nhà 33, Hanoi, ống nói 314.

Quan Đốc-tờ có cả nhà cho người đẻ, người ốm đến nằm, ai cần lại hỏi.

Họ giá bộ Ba người ngự-lâm pháo thủ. — Mấy năm trước bản-quán có in ra từng tập truyện Ba người ngự-lâm pháo thủ khổ rộng bán 15 xu một tập 32 trang, toàn bộ ngót 800 trang bán 3 đồng. Từ nay trở đi ai mua toàn bộ sẽ được giá hạ là hai đồng. Bán buôn và bán lẻ tại bản-quán, 61-63 phố hàng Bông Hanoi.

Một người lính Tây tự sát. — Ngày thứ năm hồi 11 giờ rưỡi một người lính Tây tên là Gaucel Joseph lấy súng tự bắn vào trái tim. Đem vào nhà thương được một lúc thì chết.

Sở Hưu trí. — Các viên chức làm ở sở lương Hưu trí có tên sau này được thăng chức kể từ ngày 1er janvier 1927.

Thăng thư ký hạng ba:

M. Nguyễn-dong-Nhu.

Thăng thư ký hạng tư:

M. Nguyễn-văn-Khuê.

Cái nạn xe điện. — Chiều hôm qua hồi 5 giờ một người mật-thám tên là Nguyễn-Đích đi xe điện xuống Thái-hà-ấp, khi đến phố Bạch-giám xe điện còn đang chạy, người ấy nhảy xuống chẳng may sẩy chân ngã vào đường sắt, bị xe điện đè lòi ruột ra chết ngay.

Ô-tô đụng xe đạp. — Sáng hôm nay hồi 7 giờ một cái ô-tô đâm vào một người đi xe đạp ở đường Hải ... làm gẫy tan nát cả xe đạp. May không hại đến người.

TRẬN CƯỜI NHƯ PHÁO NỔ

Tối tuần tư 12 janvier, ở rạp Cinéma Palace bắt đầu chiếu một phim ảnh tích chuyện « Cô bé Annie », từ lúc chiếu cho đến lúc tan, tiếng cười như pháo nổ, vỗ tay rào rạc rầm rĩ, ai đi qua cửa rạp, cũng phải ngừng chân đứng lại nghe cười góp.

« Chuyện cô bé Annie » hay thực, từ xưa đến nay các phim ảnh chưa được phim ảnh nào, xem mà phải cười như phim ảnh này vậy! Bà con, ai muốn mua vui, muốn cười thì đến rạp Cinéma Palace mà xem chuyện phim ảnh này, còn chiếu mãi chiếu mãi cho đến tối thứ ba 18 janvier 1927 mới hết.

PHÒNG - THĂM - BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thương thụ độ ngũ đẳng Bắc-đẩu bội-tinh. Nguyên chuyên về ngoại khoa tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Saïd Ai-cập Huế.

Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai

Giờ khám bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều 14 — đến 17 —

KHÁM BỆNH: Giá 3 đồng một lần

XIN GIẤY LÀM-CHỨNG: Giá 1$50

Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, 22.

GIÂY nói số 226

AI LÀ NGƯỜI BẮC KỲ CŨNG CẦN PHẢI BIẾT!

Một quyển sách có 3 đạo nghị-định của quan Thống-sứ Bắc-kỳ:

1° *Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*

2° *Việc khẩn đất ở miền trung-du và thượng-du Bắc-kỳ.*

3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Mỗi quyển	0$15
Tiền cước thường . .	0, 05
Tiền cước Recommandé thêm	0, 10

Thư và mandat gửi cho:

M. LÊ-NGUYÊN-ÚC

61-63, Rue du Coton

HANOI

Các tin vặt. — Quách-thị-Nộ ở phố Huế n 233 bị thưa là ăn cắp của Mme Phạm-thị-Lợi ở phố Cầu gỗ một đôi xuyến đáng giá 70 đồng.

Lê-văn-Vinh 39 tuổi và Đỗ-thị-Bỵ 36 tuổi quán làng Quan-lê (Hưng-yên) bị trát Tòa án Hanoi đòi thì nay đã phải bắt giam.

Theo lệnh quan Biện-lý Hanoi, sở mật-thám đã cho xét việc Trần-văn-Nhung tức Nho bị ngờ là ăn cắp quần áo của Nguyễn-thị An tức thị Cả.

Sở mật thám đã cho xét việc M. Hun-Binh tức Tín-Mỹ ở hàng Bạc số 76 kiện thị-Nam là chứa vàng của mình bị mất cắp ở Nam-định.

CÓ SÁU HÀO

Mua một lọ quintonine đổ vào một lít rượu vang thường sẽ được một thứ rượu bổ thực tốt, uống rất khỏe mạnh.

Bán tại Hiệu Bào chế L. BLANC, Rue Paul Bert Hanoi.

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu bào chế Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.

Viết thư mà hỏi giá.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Cuộc vui ít có — Bắt đầu từ thứ hai 17 đến thứ sáu 28 janvier 1927, bộ Cải-lương kỳ-viện ở Hanoi xuống Haiphong diễn 12 tích hát chèo cải lương tại rạp Lạc-mộng-đài. Rạp hát Lạc-mộng-đài đem phường ra tận Hanoi diễn 12 tích hát tuồng đặc-biệt tại rạp hát Cải-lương kỳ-viện. Hai rạp thay đổi như thế thật là một ý-kiến rất hay và phương tiện cho các quý-khách trong hai tỉnh cùng được thưởng cuộc vui mới lạ lùng!

Ngã ngựa. — Hồi 16 giờ rưỡi ngày 13 janvier Trương-hữu-Băng 40 tuổi làm cai coi vàng quân ngựa đem ngựa ra chạy tập chẳng may bị ngã bị thương.

Đào thấy hài cốt. — Hồi 15 giờ rưỡi ngày 12 janvier phu lục-lộ đào một cái hồ ở phố Nam'e thấy một cái to quan đựng hai cốt bấy còn mới. Lập tức đi trình sở cẩm lại biên khám rồi cho đưa xuống nghĩa địa Tam-quan để mai táng.

Thảm trạng. — Sáng ngày 13 janvier ở phố nhà thương có một cái xác người đàn ông chừng 30 tuổi, sở cẩm phái người lại khám xét xong thì đưa vào nhà mồ.

An cắp tiền. — Chao kỳ ... Kuong Fay Cuéong buôn bán ở số 144 phố khách có đơn thưa hai tên là Mai-sóng-Lân tức Nhỡ và Thuấn cắp một số tiền 140 đồng bạc rồi trốn mất chưa tìm thấy.

Ai mất xe đạp? — Một chiếc xe đạp số 559954, không có dấu hiệu, bỏ ở trước cửa hiệu cà phê Tenon vào hồi 4 giờ sáng ngày hôm qua thì chủ hiệu ấy đã cho đem nộp sở cẩm. Ai mất lại mà nhận.

Giải ra ngoại châu. — Ngày hôm qua lính sảnh-sát bắt được 14 tên ăn mày đi dong trong thành-phố thì đã đem cả về sở cẩm để giải ra ngoại châu.

Rơi mất dây vàng. — Mme Carignace ở số 17 bis phố Francis garnier đánh mất một sợi dây bằng vàng có đát ba viên ngọc-thạch.

THÁI-BÌNH

Đại-hiến thuyên-chuyển. — Nay mai quan Công-sứ bản tỉnh sắp sửa về ngài, thì tỉnh ta là hạng tỉnh to chắc phải là quan Công sứ nào cao hơn đến thay; có tin đồn mấy quan Công-sứ hạng nhất hạng nhì hiện đương ở các tỉnh nhỏ sẽ sang vào chức ấy. Lại có tin quan Grossin Công-sứ Ninh-bình cũng dự vào số các quan Công-sứ kén chọn ấy; nếu tỉnh ta mà được quan Grossin thì thực là may quá vì người Annam đều đồng thanh công nhận là việc cai-trị tỉnh Ninh-bình tốt lắm. Một tỉnh to như Thái-bình, Nam-định, tất phải có một quan Công-sứ có cái giá-trị như quan Grossin mới phải.

Vì thử quan Grossin mà cai-trị một tỉnh lớn như tỉnh ta, thì nghị sĩ có dịp tỏ tài mà xem các ngài ra, ngài vẫn lại thanh-liêm và chăm chỉ thì chắc là được việc hơn là ở Ninh-bình. Quan Grossin làm quan ở nơi nào cũng để tiếng hay lại. Lại được bà vợ là Madame Grossin giúp đỡ khôn khéo

lắm, bà thật có cái tâm tình ... bà Pháp yêu mến dân và ... sự sinh hoạt của dân. Cả ... cũng được lòng dân trong tỉnh ... nên ai nấy đều quí mến lắm.

T. V. S. lại

VIỆC TRUNG-K...

HUẾ

Thăng thưởng trong ngạch ... sứ. — Ngày 31 décembre 1926 ... quyền Khâm sứ Trung-kỳ đã ký ... định cho các viên-chức ngạch ... có tên sau này được thăng chức ... từ đầu 1er janvier 1927

Ngạch thư ký

Thăng thượng hạng thư ký nhất: M. Trương-văn-Hanh.

Thăng thưởng hạng thư ký nhì: MM. Hoàng-trọng-Đan, H... công-Giảnh.

Thăng thưởng hạng thư ký hạng ... MM. Dương-đình-Hòe, Ngô ... Miễn.

Thăng thưởng hạng thư ký tư: MM. Tiết-kim-Nhân, Đoàn-N... Ng-đình-Chẩn.

Thăng thư ký hạng nhất: MM ... Tịnh, Trần-bá-Vân, Ung-Thuật ... hữu-Quyền, Ưng-Đệ.

Thăng thư ký hạng nhì: MM. T... Dự, Lê-quang-Phước, Ung-Oanh, ... trọng-Yên, Phạm-hoàn-Đông, B... Tâm.

Thăng thư ký hạng ba; MM. Y... Tha, Ng-xuân-Tiên, Ưng Công, T... đức-Vận, Bửu-Thủ, Đặng-hữu ... Dương-đình-Nhỏ, Võ-Vinh.

Thăng thư ký hạng tư: MM. ... ngọc-Toản, Lê-Đăng Trần Du... Ng-Sung, Đoàn-Tịnh, Ng-Trà, ... Gio, Trương-văn Du.

Thăng thư ký hạng năm: ... Phan-xuân-Quỳnh, Phạm văn ... Ng-khoa-Sâu.

Ngạch ký-lục

Thăng thượng hạng ký lục h... nhất: M. Trần-ngọc-Diêm,

Thượng-hạng ký lục hạng nhì ... Phạm-phú Dinh.

Thăng ký lục hạng nhất: M. P... tử-Phong.

Thăng ký lục hạng nhì: M. V... Trung.

Thăng ký lục hạng tư: M. Ph... đức-Thanh.

Thăng thưởng hạng thầy phái h... nhất: M. Phan-văn-Bền.

Thăng thượng hạng thầy phái h... nhì: M. Ng-bá-Nam.

Thăng thầy phái hạng nhì: MM. ... văn-Hưu, Hoàng-trọng-Liễu, Tr... văn-Khoa, Hà-học-Dinh.

Thăng thầy phái hạng ba: MM. ... văn-Hy, Không-văn-Thông.

Thăng thầy phái hạng tư: MM. ... văn-Phùng, Ng-hữu-Xét.

VINH

Việc khánh thành đoạn đường ... hỏa xa Vinh Phúc-trạch. — ... *khánh thành đoạn hỏa xa Vinh P... trạch trong một số báo trước ... tường thuật. Nay xin tóm dịch ... diễn văn của quan Toàn quyền P... quier, đáp lại bài diễn văn rất ... của ông đại biểu dân Pháp ở Tru... kỳ, là M. Monpezat*

Thưa các ngài,

Tôi tiếc rằng không cái tài ngôn ... bao la, mà giản dị xứng với nh... buổi đặc biệt, để đáp lại bài diễn ... vừa đang, chúng ta vừa được ng... và vừa được vỗ tay xong, cũng là ... trần tình rõ ràng, tách bạch của ... nhâm sĩ d'Eloy đọc lúc trước.

Ông đại biểu Trung-kỳ đã thay ... Pháp ở Trung-kỳ, mà nói những ... thực đáng ngợi khen. Vậy người ... bản nước Pháp cũng xin thay ... nước Pháp mà nói: Cám ơn. C... ơn về những lời tuật là hợp với ... tinh thần nước Pháp, vì thật là nh... lời rõ ràng trí thức, và chính lý.

Dân được ta bảo hộ không ph... như lời mấy người thất bản nói ... thực như lời ông nói, dân được ... bảo hộ là những nhà cố-động ... cuộc của một công cuộc tốt đẹp, ... đại, một cái công-cuộc có một cái ... hiệu riêng của nước Pháp ... sự rõ, đáng nói lắm và cái vì ... nghĩa ngợi ngợi, mà đã nói ... quang trời không bao giờ thôi.

Những tấm lòng hào hiệp ... những tấm lòng thân ái của ... dân-tộc đồng lao cộng tác ... nhân mỗi ngày mỗi thêm hiểu ... ra một cách rõ rệt, cả về đường ... sản lẫn về đường tinh thần.

Thưa các ngài, Ta phải nói thực ... ta phải nói luôn rằng: Ở Đông-dương ...

(Xem trang thứ ba cột thứ ...)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

III

Mère innocente

Un quart d'heure environ s'écoula. La prieure rentra et revint s'asseoir sur la chaise.

Les deux interlocuteurs semblaient préoccupés. Nous sténographions de notre mieux le dialogue qui s'engagea.

-- Père Fauvent ?

-- Révérende mère ?

-- Vous connaissez la chapelle ?

-- J'y ai une petite cage pour entendre la messe et les offices.

-- Et vous êtes entré dans le chœur pour votre ouvrage ?

-- Deux ou trois fois.

-- Il s'agit de soulever une pierre.

-- Lourde ?

-- La dalle du pavé qui est à côté de l'autel.

-- La pierre qui ferme le caveau ?

-- Oui.

-- C'est là une occasion où il serait bon d'être deux hommes

— La mère Ascension, qui est forte comme un homme, vous aidera.

Une femme n'est jamais un homme.

Nous n'avons qu'une femme pour vous aider. Chacun fait ce qu'il peut. Parce que dom Mabillon donne quatre cent dix-sept épîtres de Saint Bernard et que Merlonus Horstius n'en donne que trois cent soixante-sept je ne méprise point Merlonus Horstius.

-- Ni moi non plus.

-- Le mérite est de travailler selon ses forces. Un cloître n'est pas un chantier.

Et une femme n'est pas un homme. C'est mon frère qui est fort !

-- Et puis vous aurez un levier.

-- C'est la seule espèce de clef qui aille à ces espèces de portes.

- Il y a un anneau à la pierre.

-- J'y passerai le levier.

- Et la pierre est arrangée de façon à pivoter.

- C'est bien, révérende mère J'ouvrirai le caveau.

- Et les quatre mères chantres vous assisteront.

-- Et quand le caveau sera ouvert ?

- Il faudra le refermer.

- Sera-ce tout ?

- Non.

- Donnez moi vos ordres, très révérende mère.

- Fauvent, nous avons confiance en vous.

- Je suis ici pour tout faire.

- Et pour tout faire.

- Oui, révérende mère.

-- Quand le caveau sera ouvert...

-- Je le refermerai.

- Quand je le refermerai.

- Mais auparavant...

- Quoi, révérende mère ?

- Il faudra y descendre quelque chose.

Il y eut un silence. La prieure, après une moue de la lèvre inférieure qui ressemblait à de l'hésitation, le rompit.

- Père Fauvent ?

-- Révérende mère ?

- Vous savez qu'une mère est morte ce matin.

-- Non.

- Vous n'avez donc pas entendu la cloche ?

-- On n'entend rien au fond du jardin.

-- En vérité ?

- C'est à peine si je distingue ma sonnerie.

- Elle est morte à la pointe du jour.

- Et puis, ce matin, le vent ne portait pas de mon côté.

C'est la mère Crucifixion. Une bienheureuse.

La prieure se tut, remua un moment les lèvres, comme pour une oraison mentale, et reprit :

Il y a trois ans, rien que pour avoir vu prier la mère Crucifixion, une janséniste, madame de Béthune, s'est fait orthodoxe.

— Ah oui, j'entends le glas maintenant, révérende mère.

Les mères l'ont portée dans la chambre des mortes qui donne dans l'église

— Je sais.

Aucun autre homme que vous ne peut et ne doit entrer dans cette chambre là. Veillez-y bien. Il ferait beau voir qu'un homme entrât dans la chambre des mortes !

-- Plus souvent !

-- Hein ?

-- Plus souvent !

-- Qu'est-ce que vous dites ?

-- Je dis plus souvent.

-- Plus souvent que quoi.

-- Révérende mère, je ne dis pas plus souvent que quoi, je dis plus souvent.

-- Je ne vous comprends pas. Pourquoi dites-vous plus souvent ?

-- Pour dire comme vous révérende mère.

-- Mais je n'ai pas dit plus souvent.

-- Vous ne l'avez pas dit mais je l'ai dit pour dire comme vous

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Xã-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

III

Mẹ Vô-tội

Cách chừng một khắc đồng-hồ thì bà cai-dòng lại trở ra, đến ngồi cái ghế như lúc trước.

Hai người cùng như băn-khoăn mà đối-đáp với nhau những lời sau này, trước-giả xin cố sức chép lại cho đúng:

— Này lão *Fauvent*?

— Thưa mẹ?

— Lão thuộc trong nhà-thờ đấy chứ?

— Thưa mẹ, tôi vẫn có một nơi riêng có song sắt như thể cái lồng, ở trong đó, để vào nghe lễ.

— Thế lão có việc chi phải vào trong ca-đàn bao giờ chăng?

— Tôi đã vào hai ba lần.

— Giờ ta cần bẩy một viên đá lên.

— Thưa mẹ có nặng chăng?

— Tảng đá lát ở bên ban-thờ ấy mà.

— Tảng đá đậy cái cửa hầm chứa xác ấy ru?

— Ừ.

— Đó là một cơ-hội nên dùng hai người đàn-ông.

— Có bà mẹ *Ascension*, sức khỏe bằng đàn-ông, rồi bà giúp lão một tay. Thưa mẹ, một người đàn-bà không bao giờ có là một người đàn-ông.

— Đây chúng tôi chỉ có một người đàn-bà để giúp lão một tay mà thôi. Ai thì cũng đến tận-lực là cùng. Bởi vì *dom Mabillon* làm ra những bốn-trăm mười-bẩy bức thư về thánh Bạch-na, mà ông *Merlonus Horstius* làm ra có ba-trăm bảy-mươi bức, không lẽ ta lại khinh ông *Merlonus Horstius*.

— Thưa mẹ, tôi cũng không khinh ông.

— Làm cho hết sức mình là có công-đức. Một nhà dòng không phải là một xưởng thợ.

— Vâng. Mà một người đàn-bà không phải là một người đàn-ông. Em tôi nó khỏe!

— Vả lão lại có một cái xà-beng mà bẩy.

— Những thứ cửa hang đó, duy có thứ thìa-khóa đó mới mở được.

— Trên mặt tảng đá có quai.

— Vâng, quai ấy để xâu xà-beng vào.

— Mà tảng đá ấy đã làm cách riêng để xoay ra được.

— Vâng, thưa mẹ. Tôi xin mở hầm chứa xác.

— Rồi có bốn mẹ hát kinh dự vào cuộc mở hầm đó nữa.

— Vâng, khi nào hầm đã mở rồi, bốn mẹ mới dự cuộc.

— Bấy giờ còn phải đóng hầm lại nữa.

— Có vậy thôi chứ, thưa mẹ?

— Không.

— Còn gì nữa xin mẹ cứ truyền cho.

— *Fauvent* lão hỡi, đây chúng tôi tin lão.

— Tôi ở đây để làm đủ những việc các mẹ sai.

— Và để ngậm miệng không được nói hở điều gì.

— Thưa mẹ, vâng.

— Khi nào mở hầm ra rồi.....

— Tôi xin đóng lại.

— Nhưng trước khi đóng lại.....

— Thì làm sao, thưa mẹ?

— Còn phải bỏ cái chi xuống hầm nữa.

Hai người cùng nín bặt. Bà cai-dòng bĩu môi dưới có ý ngần-ngại, rồi lại nói:

— *Fauvent* lão hỡi?

— Gì, thưa mẹ?

— Lão biết sáng nay có một bà mẹ chết.

— Thưa không.

— Lão không nghe hiệu chuông à?

— Thưa mẹ ở đàng cùng vườn, không nghe thấy gì hết.

— Thật à?

— Đến như hiệu chuông gọi tôi mà tôi cũng phải ý tứ lắm mới nghe được.

— Bà mẹ đó chết từ lúc tang-tảng sáng.

— Vả lại sáng hôm nay gió lại không đưa về phía tôi ở.

-- Bà mẹ chết đó là bà mẹ *Crucifixion*. Bà thật đã có phước-cả.

Bà cai-dòng lại im, chỉ máy môi hình như nhẩm bài kinh-kệ gì, rồi bà lại nói:

-- Đã ba năm về trước có một bà về bên giáo-phái *Jansénisme*, tên là *de Béthune* phu-nhân, chỉ đứng coi bà mẹ *Crucifixion* cầu kinh, mà rồi sau theo ngay bên đạo chính.

-- Á phải phải, thưa mẹ, bây giờ tôi mới nghe tiếng chuông báo-tang.

-- Các mẹ đã khiêng bà mẹ ấy ra chỗ phòng người chết, bên nhà-thờ rồi.

-- Thưa mẹ, tôi đã biết.

-- Đàn-ông thì duy chỉ có một mình lão bước vào được trong phòng ấy. Lão khá coi nom cho cẩn-mật chớ để cho ai trái lệ. Nếu một người đàn-ông mà bước chân vào phòng người chết, thì hay lắm đấy!

-- Vào nhiều lần hơn nữa ư!

-- Hử?

-- Vào nhiều lần hơn nữa ư!

-- Lão nói gì?

-- Tôi nói: vào nhiều lần hơn nữa ư!

-- Hơn nữa là hơn cái gì?

-- Thưa mẹ, tôi không có nói nhiều lần hơn cái gì. Tôi chỉ nói nhiều lần hơn nữa.

-- Ta không hiểu lão nói thế nào. Sao lão lại nói nhiều lần hơn nữa?

-- Thưa mẹ, mẹ nói thế thì tôi cũng nói theo như mẹ.

-- Ta có nói nhiều lần hơn nữa đâu.

-- Thưa mẹ, mẹ không nói, nhưng tôi nói để theo như mẹ.

(Còn nữa)

KHẢO VỀ Y-HỌC CŨ CỦA TA

Cẩm-nang trích lục

(Tiếp theo)

Chứng bệnh thấp

Thấp thuộc khí đất, mà đất sinh ra bởi tự lửa (hỏa sinh thổ), cho nên thấp sinh nhiệt, nhiệt cũng sinh thấp xem ngay mùa hạ nóng bức, thì vật gì cũng ướt chảy ra, thế có phải là nhiệt sinh thấp không, vì hỏa uất, thủy dịch không tuyên hành được, đình trệ mà sinh thấp.

Thấp nhiệt vì cớ gì mà sinh ra

Vì rằng: người ta khi lạnh, khi lạnh khi ấm, khi đói khi no, khi mừng khi giận, và khi làm việc nhọc mệt, không được như thường, làm cho tổn thương tì vị, tì vị tổn thương thì hỏa uất mà sinh thấp nhiệt. Vả lại vị là cái kho để chứa đồ ăn, tì thì chủ quyền vận hóa, nếu tì không vận hóa, thì đồ ăn để ứ đọng đình tích mà sinh thấp-nhiệt.

Chẩn trị chứng thấp nhiệt

Người nào chất thực, thì sẽ tạm dùng phương tễ công tán, như bài ngũ bì, bài ngũ tử vân vân; bằng người chất hư, thì phải vừa công vừa bổ, tức là bổ tì và tiêu sốc đạo thủy, không thì càng công tán lại càng hư, mà bệnh phù thũng lại càng tệ.

Nội kinh nói: « địa chi thấp khí, cảm tắc hại bì nhục cân mạch » nghĩa là: (người ta cảm mạo thấp khí ở dưới đất bốc lên, thì hại da thịt gân và các mạch máu), nói: « nhân ư thấp, thủ như khoán », — (thấp khí bốc lên thì đầu nặng như đánh đai é) nói: « thấp thương cân, cố đại cân nhuyễn đoản, tiểu cân thỉ trường » — (thấp khí thương cân, thì bao nhiêu gân to co rút cả lại, mà gân nhỏ thì buông trễ ra); nói: « thấp thắng tắc như tiết » — (thấp khí thắng thì đại tiện đương tiết); nói « thấp tòng hạ thụ chi, cố phụ thũng » (người ta cảm mạo thấp khí, trước tự dưới chân, cho nên chân sưng); nói: « thư thấp thủng mãn, giai thuộc tì thổ, cố phúc trướng, nhục như nê ». (phàm thụ thấp mà sinh chứng thũng mãn, đều hệ tì thổ, cho nên bụng phát trướng, thịt nát như bùn); nói: « thấp khí nhập thận, thận chủ thủy, thủy lưu thấp, các tòng kỳ loại, cố yêu thống » — (thấp khí xâm phạm thận kinh, thận chủ thủy, thủy với thấp đưa theo cùng loại, cho nên đau lưng).

Ông Đông viên nói: trị thấp mà không khai lợi tiểu tiện, không phải là phép trị; lại nói: thấp khí ở dưới nên phải tiết dẫn, vậy ra trị thấp, cốt chỉ khai đạo mà thôi ư! có đâu thế! Cũng còn có nhiều ý nghĩa, say xét phải tự mình. Đại khái: thấp khí tự ngoài lẩn vào trong, mà dùng phương tễ thấm lợi, thì ra khí đã hao lại hao thêm, khác nào giúp ngoại tà cho được gây nên họa hoạn, sao được? tức như lời Đại-pháp có nói rằng; « thấp dâm sở thắng, phong dĩ bình chi » — (thấp thắng phải dùng phong dược để bình trị); lại có nói: « hạ giả cử chi » — dương khí hạ hãm, thì phải thăng cử); lại có nói: « khách giả trừ chi » — (ngoại tà xâm phạm, thì nên giải tán). Cứ lẽ đó, đủ cho rằng dương khí hãm trong âm phận cho nên bệnh thấp, ví cũng như đất ở trong nước là bùn, nếu được khí ấm gió hòa, thì hơi nước bốc lên, bùn lại hoàn đất rắn. Vậy thì bệnh này nên phải dùng thăng dương phong dược, kiêm thực tì thổ, như khương hoạt, thăng ma, sài hồ, phòng phong sắn, trích cam thảo, tiêu truật, sao bạch thược, vân vân.

Có người hỏi: cùng bệnh thấp, gân to co rút mà gân nhỏ lại buông trễ, là làm sao? Đáp rằng; thấp uất sinh nhiệt, nhiệt thương huyết, huyết thương thì không vinh cân, cho nên gân to co rút mà thành chứng câu loan, thấp nhiệt thương cân, thương cân thì không giằng buộc được cốt tiết (đốt xương), cho nên gân nhỏ buông trễ mà thành chứng nuy nhược.

Lại xét rằng; thương truật là một vị yếu dược trị thấp, chứng bệnh thuộc thượng bộ hạ bộ, dùng được cả; còn như tì vị thụ thấp, mỏi mệt trầm trệ, (tì quyện thì hay nằm) thì nên khư đàm, cho được tiêu thấp kiện tì, phải dùng thương truật, bạch truật, phục linh, bán hạ; riêng chứng bệnh thuộc về thượng bộ, thì dùng thương truật; riêng chứng bệnh thuộc về hạ bộ, tới dùng thăng ma; ngoại thấp thì nên tán biểu; nội thấp thì nên đạm thấm; hạ tiêu thũng thắng, hoặc hồ tà sắc xác ở bàng-quang, thì dùng phòng kỷ hoàng bá chi mẫu long đởm thảo thương truật. Vậy trị thấp có dùng những phương tễ khai đạo mà thôi đâu.

Phân biện các chứng bệnh thấp

Ngoại thấp

Ngoại thấp nghĩa là thấp khí tự ngoài lẩm vào, hoặc ở chỗ ẩm thấp mà sinh bệnh trong thoái (đùi vế nặng không cất nổi) cước khí (chân sưng), chả lựa n. trị nên nắn, hoặc lợi tiểu tiện.

Thiên kim phương chia bệnh cước khí ra làm hai: âm cước khí và dương cước khí.

Âm cước khí thì gót chân và ống chân sưng mà không đỏ, dương cước khí thì gót chân và ống chân sưng và đỏ

Chứng bệnh cước khí cũng giống như chứng bệnh thương hàn, vì gót chân và ống chân sưng đau, thì tất kiêm chứng gẩy sốt ghê rét, vậy nên dùng phương tễ trị thấp, nếu do thấp nhiệt, nóng sốt, mình mẩy vàng đỏm thì lại nên dùng phương tễ thư nắt, như bài tiêu giao tán vân vân mà thiết cấm nhân trần ngũ linh.

(Phàm chứng bệnh nhiệt, phi nắt, thì không phát hoàng, cho nên thấp nhiệt kiêm chứng phát hoàng chẩn trị cốt phải thư nắt.

(Còn nữa) Phùng-năng-Tĩnh

Tiểu-sử nước Tư-ba-đạt

(Tiếp theo)

1) Trọng thể lực mà khinh trí lực. — Trong phép giáo dục, thì đức dục, trí-dục và thể dục, ba cái ấy thiếu một không được. Người Tư ba-đạt có đạo đức của nước Tư ba-đạt, ta chẳng bàn làm gì. Còn đến cái việc khinh bỉ trí dục quá, thì thật là lỗi của người lập pháp, không thể chối cãi được. Họ sợ văn học có hại đến việc võ, chứ họ không biết rằng người ta nếu không có cái trí thức mở rộng, hiểu thấu cuộc lớn, thì dẫu việc binh có tinh thông, nghề võ có hăng hái đến đâu đi nữa, thì cũng không lập được chiến công to lớn. Hãy xem ngay việc người Ba-tư sang đánh nước Nhã-điển vào năm 479 trước Thiên-chúa giáng sinh, người Tư-ba-đạt trái lời thề không đến cứu, cứ đóng quân để giữ bờ cõi mình. Không phải là họ sợ giặc, là tại họ không hiểu đại cục, không biết chiến lược, mới đến nỗi thế. Nước Tư ba-đạt từ đấy về sau, không hưng thịnh lại được nữa, cái nguyên nhân gây từ mấy trăm năm về trước, đến khi ấy mới thành cái kết quả xấu ấy.

2) Chăm việc trong mà bỏ việc ngoài. — Người ta không thể lấy một quần chỗ mà đứng một mình ở trong thế giới. Quần này với quần khác giao thông với nhau, thì mới lấy được cái trí thức của quần khác mà làm lợi cho quần mình. Người Tư-ba-đạt lại ghét người nước khác như rắn như rết, cấm người trong nước không cho giao thông với ai, thật là khờ dại quá. Mình cấm người nước mình không cho đi sang nước khác thì được, chớ có thể cấm mãi được người nước khác, không cho họ vào trong nước mình được không. Mình muốn đi ra nước ngoài để cầu lợi cho mình, thì cũng phải để cho người ngoài vào trong nước mình để cầu lợi cho họ. Người Tư-ba-đạt dựng ra một cái chính sách đặc biệt ở trong giới đất, đặt mình vào cái nơi cao quá, mà không muốn cho ai pha lẫn giống nòi ở trong nước mình, chỉ khi thì tốt thật, nhưng không hợp với cái công lệ ở trường thiên-diễn, cho nên sau ganh đua với nước Nhã-điển mà phải kém thua.

3) Khéo bảo thủ mà vụng biến thông. — Chế độ của Lai-khách ngõa Sĩ lập ra, để trị nước Tư-ba-đạt ở đời Lai-khách ngõa Sĩ, thì hưởng lợi rất to; nhưng Lai-khách-ngõa-Sĩ lập ra chế độ ấy, là cốt có một cái mục đích, mục đích ấy đã đến rồi, lại phải tùy theo thời mà sửa đổi. Tư-ba-đạt lại không thế, cứ khư khư giữ lấy chế độ ấy, mới sinh ra nhiều mối tệ rất to. Lập pháp cốt như tinh thần, chớ không phải chuyên theo hình thức, nước Tư-ba-đạt không biết theo thời biến thông cho hợp với thời thế, chỉ khư khư giữ lấy cái hình thức, mà không biết trọng cái tinh thần. Lịch sử mấy trăm năm của nước Tư-ba-đạt, chỉ là chuyện kỷ của một mình Lai-khách ngõa-Sĩ, không có Lai-khách ngõa sĩ, thì không có Tư-ba-đạt, Lai-khách-ngõa sĩ không sống lại nữa, thì nước Tư-ba-đạt cũng theo đó mà đổ. Khi Lai-khách-ngõa sĩ làm xong công việc rồi, bỏ nước mà đi, có dặn người trong nước rằng đợi khi ta về, hãy sửa chế pháp độ của ta lập ra. Ta đoán câu ấy, thì tiếc rằng Lai-khách-ngõa sĩ đi mà không về nữa.

Ba điều kể ở trên đó, sự tệ hại cũng cùng một nguồn. Người Tư-ba-đạt chỉ biết giữ sự nghiệp ở trong nước, mà không biết cầu sự lợi ích ở bên ngoài, chỉ biết giữ cái chế độ đã thành mà không biết theo thời biến đổi; Ý khí người Tư-ba-đạt buổi ấy, sao mà hăng hái mạnh mẽ như thế, bây giờ thì suy đồi tiêu-điều như thế; chẳng phải là tại cuộc đời tiến hóa, mà cái thực lực tự trị của người Tư-ba-đạt không tiến hóa, cho nên cái công lệ hơn được kém thua không thể tránh được, mà con hổ mạnh nanh dài móng sắc gầm thét nhảy chạy, cũng phải ngã khuỵu xuống mà không đứng lên được nữa, than ôi! đó có phải tội Lai-khách-ngõa sĩ đâu.

Bài kết

Các nhà triết học đời trước đều nói: Chính-phủ vì nhân dân mà lập, chớ không phải nhân dân vì chính-phủ mà sinh » trong lòng ta vẫn say mê về lời nói ấy. Nhưng ta trước vẫn không hiểu tại làm sao nước Tư-ba-đạt trái hẳn cái công lệ ấy mà lại dựng nước được ở trong giới đất, để tiếng thơm ở trong lịch sử; bây giờ ta mới hiểu cái học thuyết đế-quốc chủ nghĩa từ đâu mà sinh ra, ta mới hiểu rằng cái tinh thần nước Tư-ba-đạt, trải nghìn năm lại sống lại ở ngày nay và truyền khắp cả thế giới; Nhà làm sử đời trước nói: « Giá nước Tư-ba-đạt học được cái hay cái giỏi của nước Nhã-điển, thì cả các nước Hi-lạp sẽ thuộc quyền nước Tư-ba-đạt ». Ta trộm nhìn những kẻ mắt dương trông trọc ở bên cạnh ta, biết bao nhiêu nước có linh hồn của nước Tư-ba-đạt, lại biết bao nhiêu nước có linh hồn của nước Nhã-điển. Vài mươi năm giở về trước, thì các nước Tư-ba-đạt là nước Tư-ba-đạt, nước Nhã-điển là nước Nhã-điển, chớ ngày nay thì nước Tư-ba-đạt nào cũng có nước Nhã-điển, nước Nhã-điển nào cũng có nước Tư-ba-đạt. Một nước Nhã-điển cũng đủ làm mất Trung quốc, phương chi bao nhiêu là nước Nhã-điển; một nước Tư-ba-đạt cũng đủ làm mất Trung quốc, phương chi bao nhiêu là nước Tư-ba-đạt, chỉ nước Nhã-điển không thôi, cũng đủ làm mất Trung-quốc, phương chi Nhã-điển mà lại Tư-ba-đạt; chỉ nước Tư-ba-đạt không thôi, cũng đủ làm mất Trung-quốc, phương chi Tư-ba-đạt mà Nhã-điển; Khắp trên mặt trái đất, nước nào cũng Tư-ba-đạt mà Nhã-điển, Nhã-điển mà Tư-ba-đạt, thế thì cái nước không Tư-ba-đạt và cũng không Nhã-điển, có dung thân vào đâu được không? Mỗi khi ta nghĩ đến thế, thì mắt trợn lên, miệng há ra, lưỡi thè dài một lúc lâu mà không rụt lại được!

HẾT — X. dịch thuật.

Các việc lĩnh trưng và đấu giá

Đến ngày 22 janvier 1927 hồi 16 giờ tại sở Công-chính Hanoi sẽ gọi lĩnh trưng việc mở rộng và đắp cao đường thuộc-địa số 2 từ quãng ki-lô-mét 49 + 255 đến 49 + 658, 51 + 151 đến 51 + 440 và 58 + 980 đến 59 + 336 ở tỉnh Vĩnh-yên.

Việc làm đáng: 8.789 $ 29.

Ký quĩ tạm: 65, 00.

Ngày thứ tư 23 février hồi 16 giờ tại sở Thương-chính Hanoi và Saigon sẽ đấu giá mua 200.000 bao đay mới, và 4.000 cân sợi để dùng làm bao muối.

Điều lệ để tại phòng kế toán sở Thương-chính Haiphong.

SÁCH MỚI XUẤT BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE

aux examens franco-annamites

của M. L. HOULLIER

Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam

Bán tại nhà in bản-quán

Giá mỗi quyển. . . . 0 $ 30

Tiền cước mỗi quyển . 0, 12

Ai ở xa xin viết thư gửi cho

ông BÙI-XUÂN-THANH

97 — 65, Rue de Coton - Hanoi

Những hồi từ đầu đã in thành sáu quyển, một bên chữ Pháp, một bên quốc-ngữ, bán giá như sau này:

Phần thứ nhất.	Quyển I	223 trang, bán.	0 $ 50	Ở xa phải trả thêm tiền cước, mỗi quyển. . . 0 $ [illegible]
	— II	262 —	0 45	
	— III và IV	159 —	0 25	
	— V và VI	123 —	0 45	Cả bảy quyển giá làm một giá [illegible]
	— VII và VIII	[illegible] —	[illegible]	
Phần thứ hai.	Quyển I	[illegible] —	[illegible]	
	— II và III	[illegible] —	[illegible]	

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiểu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

Un soir de semailles

C'est le moment crépusculaire.
J'admire, assis sous un portail,
Ce reste du jour dont s'éclaire
La dernière heure du travail
Dans les terres de nuit baignées;
Je contemple, ému, les haillons
D'un vieillard qui jette à poignées
La moisson future aux sillons.
La haute silhonette noire
Domine les profonds labours
On sent à quel point il doit croire
A la fuite utile des jours
Il marche dans la plaine immense,
Va, vient, lance la graine au loin,
Ouvre sa main et recommence,
Et je médite obscur témoin,
Pendant que, déployant ses voiles
L'ombre où se mêle une rumeur
Semble élargir jusqu'aux étoiles
Le geste auguste du semeur.

Victor HUGO

Reo mạ buổi chiều

Giời đã chập choạng bóng vàng,
Tựa lan bên triện rèm ngang cửa ngoài.
Nhá nhem đã nhọ mặt người,
Mà ai còn hãy miệt mài như kia.
Đất dầm bóng tối đen sì,
Thấy người lam lũ càng mệ mẩn lòng
Tay già vãi rắc tứ tung,
Đang gieo hạt giống để phòng hậu lai.
Xa trông ngất ngưỡng hình người.
Một mình đồng rộng dẫy dài chủ chương.
Coi người đã biết can tràng.
Thương đàn ra ý lo lường về sau.
Luống dài đồng rộng một mầu.
Tay gieo, chân bước khoan mau dịp dàng.
Người còn bôn tẩu giọc ngang,
Ta thì càng ngẫm, dạ càng ngẩn ngơ.
Màn giời buông xuống từ từ.
Dỗ kêu chim khéc càng như giục người.
Bóng đêm đưa đến sao giời.
Mà cho thượng giới biết tài nông phu.

Song-Nam Nguyễn-văn-Thuộc Huế

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Tấm gương hiếu nghĩa

Tiếp theo

Bán quần áo nuôi mẹ

Bà Cử thương ông phu-quân quá tiề, nhân đi chợ cảm gió, sinh chứng ho, nghề đời đã đen lại đen rấp, cậu A vừa bị đại-cố, lại không có việc làm, vì nhà-hàng vô tình bán cơm cho người cách-mạnh, quan trên bắt được ở đấy, thành ra nhà hàng cũng bị lôi thôi, phải đóng cửa lại.

Phần ở nhà hầu mẹ, phần chưa có việc làm, có đồng nào tiêu hết, sau không còn gì, cậu phải bán đến mấy bộ quần-áo trang sức, chỉ để lại có hai bộ quần áo đi làm mà thôi. Phụng dưỡng thuốc thang vài mươi hôm, bà mẹ mới khỏi.

Bán giường chữa bệnh cho em

Mẹ khỏi ho được giăm hôm em lại không may bị bệnh bất-kỳ. Nguyên khi cậu ra phố mua bút giấy, trở về, vừa đi đến ngã ba, có hai đứa trẻ đánh nhau, mang đá ném nhau, quái gở thay! hòn đá ấy đi lầm đường vùn vụt thế nào choảng ngay vào chân phải cậu Đ máu toóc ra, chảy đầm đìa, hai đứa trẻ thấy sợ ngay, bỏ chạy thẳng, cậu Đ biết thế không bắt đền ai được, đành vác chân về nhà, khi về đến nhà, thì đất cát đã bám cả vào mà chân đau đi bộ và đi xa, sưng hủ lên, cậu vì thế có tật. Cậu A buộc bịn đắp điếm cho em mãi chẳng khỏi, sau sẽ quá bàn với mẹ rằng: « Muốn chữa cái chân cho em Đ, thế nào cũng phải mời thầy thuốc, có lẽ cũng tốn đến vài ba đồng, âu là tấm ván kia bây giờ dùng làm giường nằm, ngày sau dùng làm hậu-sự cho mẹ, con hãy bán đi, nhờ giời khi giả con sẽ mua cái khác, mẹ nghĩ sao? — Ừ mẹ chỉ thương hại con khó nhọc mãi, chứ mẹ rất bằng lòng, quí hồ chân em nó khỏi. » Cậu A được lời thân-mẫu, gọi thợ đến bán, trước mua bốn đồng, nay chỉ bán được hai đồng rưỡi mà thôi, thế là lỗ vốn đồng rưỡi, thôi cũng đành, lấy tiền xong, đi mời thầy, thầy làm thuốc tán, bôi bên ngoài, lại bốc thuốc bổ, uống bên trong, đến 5, 6 hôm khi tiền đã cạn, bệnh mới đỡ.

Giời đền công, giầu sang như bỡn

Đương lúc nghĩ ngợi vẩn vơ, mẹ già em dại, tiền của không có, tai nạn liên-miên, cậu A buồn quá, chạy ra ngoài đường, hòng nhờ cơn gió vì ta giải muộn, thì ra người có hiếu-để giời không nỡ phụ, tự nhiên gặp cậu linh-lệ vu va hai tay, hỏi ngay đến mình, « Cậu ơi, tên A người ở làng này, nhà chỗ nào nhỉ? — Thầy hỏi việc gì? — Tên ấy được số. — Số gì? Chính tôi đây, tôi là A đây, số gì tôi cũng chẳng nhớ. — Số một vạn đấy mà! — À, tược không thấy. tôi được ư? hay là thầy làm cho tôi mê đấy! — Cứ như lời quan huyện và ông đề thực có đấy.

— Xin mời thầy vào nhà xơi nước. Cậu A dẫn lính vào nhà, vội vàng đi kể truyện với thân mẫu, cụ Cử mừng quá, chạy vội đi mở hòm tìm vé cho con.

Khi đã bỏ vé vào túi cẩn thận và kính chào thân mẫu rồi, cậu A cùng lính lên huyện, quan huyện vốn là người nhân mà chính trực, sau khi đã trò truyện hỏi han tình cảnh nhà cậu, cũng sẵn lòng thương yêu trọng đãi, bèn cùng cậu đi lên tỉnh dẫn đi cụ lĩnh tiền, chỉ phải quà cáp vặt vãnh còn mang về nhà được chín nghìn sáu trăm đồng.

Từ đấy cậu A trở nên giàu có, làm ăn gặp dịp một vạn nên thành trăm vạn, gia chi dĩ cái tâm địa của cậu vẫn tốt, nên khi giàu có cậu biết dùng tiền của làm nhiều việc công ích, nào dựng trường học, nào mở hội buôn, nào dựng nhà làm phúc, nào đóng tàu bè chạy khắp mọi nơi, cái tên ngày xưa là anh Quít, bây giờ trở lên cái tiếng Phú-gia đạo đức, còn em ruột kia là cậu Đ. cũng theo vận anh cả mà thi cử đỗ đạt trở lên một nhà anh tài.

Một vị thần tiên

Bà cụ Cử thọ được 99 tuổi, kể từ ngày con được số đến lúc về già, thực là một vị thần tiên ở trên thế giới, Chẳng nói ai cũng rõ: là hai ông con giàu sang kia, hết lòng thờ mẹ, ngày đêm lo nghĩ làm sao cho mẹ được hưởng cái vui thú cho đến lúc già, nên chi các lương sam chỉ, bát ngọc đũa ngà, cụ Cử cũng trải mọi mùi. Cái mùi sung sướng ấy tức là cái phần thưởng của cụ, trước làm vợ thuận, sau nên mẹ hiền.

Trường-sơn Nguyễn-duy-Tính

Dư luận Nam-kỳ

Sự buôn bán ở nước ta

Từ ngày nước ta tiếp xúc với cái phong-trào thế giới đến nay thì mộng hồn như tỉnh, không còn chuộng nếo hư văn và biết rủ nhau quay về thực nghiệp. Nền công-nghệ vì thế mà mở mang, nẻo thương trường ngày càng rộng rãi. Cái bước trước của quốc dân thật có vẻ đáng mừng, đáng qui mà ta cũng nên sợ nên lo.

Một nước mà muốn cho được giàu mạnh tưởng không chi bằng chú ý đến sự buôn. Buôn càng thạnh, nước càng giàu, kìa như các nước văn-minh có nước nào là nước không trọng về nghiệp buôn, có nước nào là nước không công nghệ, buôn là cái nghề làm cho nước nghèo, trở nên giàu. Thế thì người nước ta ngày nay đã biết xu hướng về nghề buôn há không phải là một việc đáng mừng đáng qui hay sao? Phải đáng mừng thật, nhưng ta thử để mắt xem đến các ngài ra hương chải trong nghiệp buôn ở xứ ta thế nào? Người buôn ở nước ta phần nhiều là hạng người tay trắng lưng không cả. Than ôi! đi buôn cần phải có vốn cũng như đi cày cần phải cày, đi học cần phải có sách. Đi học không sách đành không thể học, đi cày không cày, đành không thể cày, thế thì đi buôn mà không có vốn thì buôn có được không?

Người nước ta toàn thị là nghèo chăng? Thế sao mà người buôn nước ta phần nhiều đều là người nghèo như thế. Không người nước ta có phải là nghèo cả đâu. Cũng có người triệu phú ức phú kia mà. Nhưng tiếc thay các người triệu phú ức phú ấy thì không có một chút cảm tình gì với sự buôn.

Một người ra dinh thương mà không có vốn thì mới buôn làm sao? Tất thế nào cũng phải mua chịu các tiệm lớn khác, đã mua chịu tại tất phải mua mắc, mua mắc thì bán lại cho ai, bán ra không chạy trả lại không phương ấy là một sự hại. Người ra dinh thương mà không vốn, không không mua chịu tất phải đi vay. Vay các ngân-hàng có được không, không ai thừa nhận cho mà vay. Vay phải vay hoặc cà hoặc chệt, hoặc các nhà tư bản Annam.

Một trăm đồng bạc vay như lấy theo tiền đứng thì một tháng lời 20 đồng hay là 10 đồng, lấy tiền góp thì 5 tháng một tháng góp 26 đồng, hoặc 6 tháng 1 tháng góp 20 đồng ấy là Annam hỏi với Annam, còn Annam hỏi với chà thì lại khác, nghĩa là có nhẹ hơn. Nếu số một trăm đồng bạc vay ấy mà trả không kịp, gặp người tử tế thì cho góp đồng lời vô vốn, gặp người không tử tế thì đem tờ trường tòa, tuy ngày nay cái (Contrat part corps) bỏ tù người mắc nợ đã dẹp bỏ rồi, nhưng sự tốn kém phiền phức thiệt không sao chịu được. Ấy đó cái hại đi vay là thế mà đi vay về mua bán đã chắc được lời không lời có đủ trả bạc phố, bạc lời vay không?

Ấy là hai sự hại. Than ôi! tiền tài là cái gốc cửa vạn năng, thế mà những người có tiền thì không mấy ai lưu tâm tới. Ta thấy người nước ta buôn mà ta mừng, ta thấy người nước ta buôn mà ta sợ, buôn sao cho kịp với người buôn, sao cho giàu nổi nước. Kìa Cholon há không phải là một chốn thích trường to nhứt ở nước Nam ta sao? Thế mà muốn tìm một tiệm một phố người Nam, thì ngó đã mỏi mắt, đi đã mỏi chân.

Cơ hồ nghề buôn nước ta chỉ là một cái nghề nuôi miệng của hạng người nghèo khổ. Than ôi! nước giàu nhờ buôn, nước mạnh nhờ buôn, nghề buôn của nước người là thế, nghề buôn của nước ta là thế, người buôn ở nước người là thế, người buôn ở nước ta là thế, không biết từ nay mà đi các nhà tư bổn ở nước ta có lưu ý cho chăng? C. L. B.

VĂN UYỂN

Bước phân li

Một bước xa-xăm, mấy đoạn sầu.
Can-tràng nào biết tỏ vào đâu?
Chứa chan trước án đôi hàng lệ.
Khắc khoải hồn hoa, ruột đối nhầu.
Biết nhau chỉ để lụy cho nhau.
Càng nghĩ càng thêm mấy đoạn sầu.
Thôi chả hoài công thêm dệt lắm.
Bâng khuâng nào biết nước nông sâu?

Phong rao

Một màng trong đám hồng-trần.
Cùng ai ta sẻ nợ tình cho ai?
Chiếc thân góc biển bên trời.
Trông thu điểm đã mấy hồi tình chưa

Nhân tình thế thái

Gớm cái nhân-tình bạc quá vôi!
Bạn bè còn vậy, nói chi ai?
Sang thì tìm đến, nghèo bèn chạy.
Tớ đã buồn tênh cả sự đời.

Hoa-Lâm Trần-tử-Tước.

SÁCH LUẬT

Quan phó Binh-lương, A Dejean de la Bâtie, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này:

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. 2 $ 00
2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. 2 . 00
3° HANG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá. . . . . . 1 . 50
4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá . . . . 3 . 00
(Tiền cước gửi đi các tỉnh, tỉnh ngoài)

Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp cả

Bán tại bản-quán

NHỮNG LỜI RAO VẶT

(Les Petites Annonces classées du T. B. T. V.)

MỖI DÒNG CHỮ 0$10 MỘT LẦN

Nhà đất bán (Immeubles à vendre)

Muốn bán một miếng đất linh 200 m2 ở Bạch-mai giá rất rẻ. Hỏi tại số 68, phố hàng Trống, Hanoi, sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, chiều từ 2 giờ đến 6 giờ. 5.742

Muốn bán một cái nhà có vườn rộng một nghìn một chăm thước vuông 1.100m²) ở phố Quan-thánh, số nhà 59, Hanoi.
Ai có muốn mua thì xin hỏi tại 43, phố hàng Giấy. 5.964

Muốn bán một cái nhà gạch hai tầng ở Phố Khách, nº 178, Nam-định.
Hỏi tại Mme Ích-Nguyên-Long, nº 97 cùng Phố. 5 997

Đồn-điền, ruộng, trại (Concession, rizières, propriétés rurales)

Muốn bán 40 mẫu ruộng thiệt tốt ở Lạc-gion, cách Phủ-lạng-thương, 9 km. giá 40$ một mẫu, trả tiền ngay. Tiền phí tổn các khoản người mua phải chịu. Muốn hỏi gì thêm thì viết thư cho: M. Combes, Douanes à Ngô-đồng, Nam-định. 6.094

Xe ô-tô (Automobiles)

MỘT DỊP TỐT

Vì thừa nên muốn bán bớt một cái ô-tô hiệu Peugeot 10 mã-lực, 5 chỗ ngồi, có đủ các đồ phụ. Ai muốn mua đến hỏi tại nhà báo. 5.899

Vì đi xa nên bán: Auto 10 c.v. *Rolland Pilain* chạy thật tốt. Từ khi mua chưa hề chữa qua. Có đủ cả áo xe và nhiều đồ phụ. ên secours mạ kền thật sáng. Người muốn mua giả dần cũng được. Giá 1.200 đồng. Hỏi tại nhà báo. 5.924

Bán ô-tô « Salmson » 10 mã-lực, kiểu xe thượng-hạng. Còn mới. Thiệt là một dịp tốt. Hỏi tại nhà báo. 5.942

Một dịp dùng ngay. Vì đi xa mà bán
Xe Benjamin, 9 mã-lực, 4 chỗ-ngồi, mới chạy có 8.500 km. Đằng sau cũng có kính trấn-phong, 6 bánh xe, nhiều đồ thay đổi chữa chạy, vải bọc đệm.
Hỏi tại 82, đường Rialan, Hanoi. 5.999

Vì sắp về tây muốn bán 2 cái auto tốt lắm: 1° hiệu Peugeot 11 mã-lực, 6, 7 chỗ ngồi, kiểu 1926, mới đi ít lần; 2° hiệu Citroën 10 mã-lực, 4 chỗ ngồi giá rẻ. Hỏi tại nhà M. Néron, số 65, đường Carnot, Hanoi. 5.998

Vì đi xa mà bán xe ô-tô Peugeot, 11 mã-lực, kiểu 1926, mới chạy có 9.000km. còn mới lắm. Giá 26.000 fr.
Hỏi tại số 9, Bd Bobillot. 6.005

BÁN NGAY xe Peugeot 10 mã-lực, còn tốt lắm, mới chạy có 14.000 km. Sơn và đồ phụ còn mới lắm. Muốn đi thử cũng được. Giá 14.000 francs.
Hỏi tại số 8, đường 132 (Avenue Félix Faure) 6 007

Xe-ngựa (Voitures hippomobiles)

MUỐN BÁN:
Một cái xe song-mã có đóng sẵn ngựa.
Hỏi tại quan Dr Lemoureux, 7, Gal Raffenel. 6.

Xe-đạp, xe mô-tô (Vélos, motos)

Vì đi xa muốn bán cái xe đạp h « Peugeot » hỏi tại bản-quán, sáng 7 đến 11 giờ; chiều 2 giờ đến 6 giờ. 5.

Súng và chó săn (Chasse)

Muốn mua một khẩu súng săn « V ney Carron » calibre 20. Hỏi tại n báo. 5.

Sách vở (Livres)

Muốn mua một pho tự-vị cũ « NOUV LAROUSSE *Illustré*. Đủng 7 quyển pho. Hỏi tại số 20, Phố Tiên-Tsin, Han 5.

Muốn mua một « collection Đăng-tùng-báo. » Ai muốn bán hỏi tại nhà bá 5.

Muốn mua: (En achète)

Muốn mua tủ gương đựng quần-tủ kính đựng sách vở, bàn giấy. Giá Hỏi tại nhà-báo, 5.8

Lặt vặt (Divers)

Muốn đổi các thứ tem Đông-pháp l tem các nước. Ai có hỏi tại bản-quán 5.808

MUỐN BÁN:
Một cái trại tư, ở trong thành - ph Hà-đông, gần chợ, rất sầm-uất mát-m có một cái lầu - đài đẹp-đẽ, một c vườn hoa-quả tươi-tốt; một khu ruộn Rất xứng cho một nhà đại-phú Anna hay Khách.
Hỏi ông GRENÈS, ở số 3, boulevar Jauréguiberry, Hanoi. 5.93

Hiệu Mỹ-Xuyên 123, phố hàng Bông Hanoi, có bán buôn và bán lẻ lĩnh Sai gon và cầm-nhung nâu thật tốt giá hạ Mời qui-khách mua mau kẻo hết. 6.006

BÁN MÁY GẠO MỚI, ĐEM ĐI NGAY LẮP TỨ
1. — Máy giã hiệu Engelberg Hulle et Cº giã được 700 kilos một giờ, phả dùng động-lực hai mã-lực.
2. Hai cái máy giã, một cái là thứ máy *Décortiqueur polisseur*
3. Các đồ phụ, và các đồ thay v. v...
Giá cả ba thứ: 1.500 đồng
Hỏi tại 110, phố Jules Ferry, tại nhà báo Moniteur d'Indochine, Hanoi. 6006

Số 26

TÂY-DU

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Tôn-ngộ-không trừng hai con mắt hỏa-nhỡn kim-tinh mà nhìn thật kỹ thì thấy ngón tay giữa của *Như-lai phật tổ* có viết mấy chữ: « *Tề-thiên đại-thánh đã đến chơi đây một lần!* » mà dưới ngón tay cái, lại quả có một bãi nước đái.

Tôn-ngộ-không kinh-ngạc mà nói rằng:

— Có lẽ nào thế này! có lẽ nào thế này! Một dòng chữ này ta viết ở cái trụ cao ngất trời kia, cớ sao lại thành ra ở ngón tay này! Hay là hắn có phép tiên-tri, ta quyết không tin, ta quyết không tin! Để ta lại đi đến chỗ ấy xem ra thế nào.

Tôn ngộ không vội-vàng dún mình lại nhẩy một cái, bị *Như-lai phật tổ* úp bàn tay lại. Năm ngón tay kia thành ra năm ngọn núi *Kim, Mộc, Thổ, Thủy, Hỏa*, tức gọi là *Ngũ-hành sơn*. Quả núi đè lên trên mình *Tôn ngộ không* ở ngoài Tây-thiên-môn.

Các vị *Lôi-thần* cùng hai vị đồ-đệ theo hầu *Như-lai phật-tổ* là *A-na* và *Già-diệp* đều chắp tay niệm phật mà rằng:

— *Nam vô A di-đà-phật! Nam vô A-di đà-phật!*

Như-lai phật tổ đã thu phục được con yêu-hầu, liền gọi hai đồ-đệ là *A-na* và *Già-diệp* cùng về *Tây-phương*. Bỗng thấy Thiên bồng tinh-quân và *Thiên-hựu tinh-quân* ở trong *Linh-tiêu bảo-điện* vội-vàng chạy ra mà nói với *Như-lai phật-tổ* rằng:

— Xin *phật tổ* hãy đợi một chút, *thượng đế* tôi sắp ra đây bây giờ!

Như-lai phật-tổ nghe nói, quay đầu nhìn lại đã thấy tàn vàng tán tía, xa-giá đức *Ngọc-hoàng thượng-đế* ngự ra tới nơi. *Ngọc-hoàng thượng-đế* đến trước mặt *Như lai phật-tổ*, cảm tạ mà rằng:

— Đa tạ *phật tổ* đã có công thu-phục con yêu-hầu, dám xin *phật tổ* hãy dừng lại một hôm, để tôi họp-tập các tiên, mở một tiệc khánh-hạ và cảm ơn *phật-tổ*.

Như lai phật-tổ chắp tay mà đáp rằng:

— Bần-tăng này vâng mệnh *thượng-đế* tới đây, nào có pháp-thuật cao-cường gì đâu, chẳng qua cũng là nhờ cái hồng-phúc của đức *thượng-đế* cùng cái uy-linh của các vị thần-tướng mà thu-phục được con yêu-hầu ấy, khi nào bần-tăng này lại dám nhận lời cảm-tạ.

Ngọc-hoàng thượng-đế tức thì truyền lệnh sai các vị *Lôi-thần* đi mời *Tam-thanh, Tứ-ngự, Ngũ-lão, Lục-ty, Thất-nguyên, Bát-cực, Cửu-diệu-thần, Thiên chân thánh* cùng đến dự cuộc để cảm-tạ cái ơn *Như lai phật tổ* đã thu-phục con yêu-hầu.

Ngọc-hoàng thượng-đế lại sai *Tứ-đại thiên sư, Cửu-thiên tiên-nữ* mở cửa kim-khuyết mời đức *Như-lai phật-tổ* lên ngồi trên đài *Thất bảo*, còn các vị thiên-thần cứ theo thứ-tự cùng ngồi. Tiệc mở linh-đình, ngọc-dịch bàn-đào, các thứ tiên-phẩm, chẳng thiếu một thứ gì.

Các vị thiên-thần đều dâng hương-hoa cúng-lễ và nói với đức *Như-lai phật-tổ* rằng:

— Nhờ cái pháp-lực vô lượng của *phật-tổ* đã thu-phục được con yêu-hầu, ngày nay chúng tôi đến hội diện ở đây cùng cảm-tạ *phật-tổ*, vậy cái hội này dám xin *phật tổ* đặt tên cho để làm kỷ-niệm.

Như-lai phật tổ nói:

— Nếu vậy thì tôi xin đặt là *An-thiên đại-hội*.

Các vị thiên-thần đồng-thanh mà reo lên rằng:

— *An-thiên đại-hội* vạn tuế!

Các vị thiên-thần cùng nhau chuốc chén, hương bay ngào-ngạt, hoa nở tưng-bừng, cảnh phật bầu trời, quả-nhiên là một cuộc hội lớn vậy. Các vị thiên-thần dự-tiệc, ai nấy đều vui-vẻ mừng-rỡ không biết dường nào.

Bỗng thấy bà *Tây-vương mẫu* cùng một đoàn tiên-nữ đi đến trước mặt *Như-lai phật tổ*, thi lễ cúi đầu mà nói rằng:

— Vừa rồi con yêu-hầu quấy rối *Bàn đào thắng-hội*, nay nhờ cái pháp-lực của *phật-tổ* đã thu-phục được, mà mở tiệc *An-thiên đại-hội* này, không biết lấy gì tạ ơn. Vậy tôi xin rửa tay thật sạch, thân-thủ hái mấy quả Đại-chân bàn-đào này để kính dâng *phật-tổ*.

Như lai phật tổ chắp tay cảm tạ bà *Tây-vương-mẫu*. Bà *Tây vương-mẫu* lại sai các tiên-nữ ra múa và hát một bài chúc-thọ.

Hồi lâu, bỗng thấy mùi hương thơm sực, lại có *Nam cực tinh quân* đến. *Nam cực tinh-quân* cúi chào đức *Ngọc-hoàng thượng-đế*, rồi lại cúi chào và tỏ lời cảm tạ đức *Như-lai phật-tổ* mà rằng:

— Vừa rồi tôi nghe tin đã bắt được con yêu-hầu, giao cho *Thái thượng lão-quân* đem về *Đâu-xuất-cung* để bỏ vào lò nấu thuốc. Tôi tưởng thế là yên việc, ai ngờ nó lại xổng ra. May sao nhờ cái pháp-lực của *phật-tổ* mà lại thu-phục được, vậy tôi nghe tiếng đến đây, xin kính dâng mấy ngọn *chi-thảo* và mấy bầu *kim-đan*, để gọi là cảm-tạ *phật-tổ*.

Như-lai phật-tổ lĩnh tạ. *Nam-cực tinh-quân* lui về ghế ngồi, lại thấy *Xích-cước đại-tiên* đến. *Xích-cước đại-tiên* cúi chào *Ngọc-hoàng thượng-đế*, rồi lại cúi chào *Như-lai phật-tổ* mà rằng:

— Đội ơn *phật tổ* thu-phục con yêu-hầu, không biết lấy gì cảm-tạ, xin kính dâng hai quả giao-lê và mấy quả hỏa tảo, để gọi là một chút đền ơn.

Như-lai phật tổ lĩnh tạ, lại gọi hai vị đồ-đệ là *A-na* và *Già-diệp* thu thập các đồ tặng-phẩm, để cáo từ *Ngọc-hoàng thượng-đế* trở về *Tây phương*. Bỗng thấy viên *Tuần-thị linh-quan* vào báo rằng:

— Con yêu-hầu đã thò đầu ra ngoài.

Như-lai phật-tổ nói:

— Không hề chi!

Nói xong, liền thò vào trong tay áo, lấy ra một mảnh giấy, trên có sáu chữ vàng « *Úm ma-ni-bát-mê-hồng* » trao cho *A na*, bảo đem gián lên trên ngọn núi *Ngũ hành*. *A-na* vâng mệnh đem đạo bùa ấy đến gián vào một tấm đá vuông ở trên ngọn núi Ngũ-hành, thành ra ngọn núi ấy bám chặt xuống đất, *Tôn-ngộ-không* ở trong khe đá chỉ thò đầu thò tay ra mà không sao lách được mình ra.

A-na trở về nói với *Như lai phật-tổ* rằng:

— Đệ-tử đã vâng mệnh gián đạo bùa ấy ở trên ngọn núi rồi!

Như-lai phật-tổ cáo-từ *Ngọc hoàng thượng đế* và các thiên-thần, lại cùng hai vị đồ-đệ trở về *Tây phương*. *Như-lai phật-tổ* lại niệm một câu thần-chú, gọi các *Thổ-địa thần kỳ* ở *Ngũ-hành sơn* đến, bảo hội-đồng với *Ngũ-Phương yết đế* để coi giữ ngọn núi ấy.

Đức *Như-lai phật tổ* lại dặn rằng:

— Con yêu-hầu ấy, đói cho ăn sắt, khát cho uống đồng, đợi cho đến ngày nạn khỏi tại qua, tự-khắc lại sẽ có người đến cứu.

HỒI THỨ VIII

Đức *Như lại phật-tổ* cáo-từ *Ngọc-hoàng thượng-đế* trở về *Lôi-âm bảo-sát*. Bấy giờ *Tam-thiên chư-phật, Ngũ-bách la hán, Bát-đại kim-cương, Tứ-đại bồ-tát* đều cầm tràng-phan bảo-cái đi đón đức *như-lai phật-tổ*.

Khi đức *Như-lai phật-tổ* ở trên mây bước xuống, có bốn mươi hai đạo hào-quang, ánh sáng rực-rỡ, khắp một phương trời. Các phật thấy vậy, đều chắp tay vái đầu. Đức *Như-lai phật tổ* lên ngồi trên tòa sen.

(Còn nữa)



ĐỒNG-HỒ ĐEO TAY BỌC VÀNG

Máy mỏ-neo, 15 chân-kính

Mặt có kim có chất dạ-quang

BẢO-HÀNH 20 NĂM

Giá.......... 11$50

BÁN TẠI HIỆU:

A. PERROUD (Nhà xanh)

30, Phố Paul Bert, — HANOI

3011

Cải-lương Hí-viện

RẠP HÁT MỚI

42, Phố Hàng Bạc, Hanoi

Bắt đầu từ tối thứ hai 17 cho đến tối thứ bảy 29 janvier 1927 rạp hát Lạc-mộng-đài Haiphong diễn tại rạp Cải-lương-hý-viện các tích tuồng đặc biệt để hiến các quý khách một cuộc vui ít có.

Thu nửa tiền

Tối thứ sáu và thứ bảy

14 và 15 Janvier

TÁI SINH-DUYÊN

(Tiếp theo)

Hát chèo cải-lương

Soạn giả: Nguyễn-đình-Nghị

MẠNH LỆ-QUÂN CẢI DẠNG

TÔ ÁNH-TUYẾT THẾ HON

LƯU-KHUÊ BÍCH BỊ THƯƠNG

Hồi «Sạ kim-tiền» diễn lần trước đã được các khán-quan ngợi khen, bởi vậy soạn-giả vui lòng mà soạn tiếp theo hồi này để hiến các quí-khách cuộc vui đích đáng.

Tối chủ nhật 16 Janvier

Nghỉ hát

Để thiết Tiệc Kỷ-niệm năm đầu của Hộ Cải-Lương Hí Viện.

Tối thứ hai 17 Janvier

diễn 3 tích

1· NHẬT NGUYỆT KHAI THIÊN MÔN

2 TAM ĐA CHÚC THỌ

3 LÊN HỒ HỘI THỀ

Tại Lạc-mộng-đài Haiphong thì diễn những tích chèo cải-lương và các Trận cười như sau này:

Tối thứ hai 17 Janvier

OAN BÀ THỊ KÍNH

Tối thứ ba 18 Janvier

MẢNH GƯƠNG NHÂN SỰ

Tối thứ tư 19 Janvier

CHÂU LONG HOÀN BÍCH

Tối thứ năm 20 Janvier

LÒNG NẦY AI TỎ

子獅泰金號正

茶名

KAM-TAI

Marchand de thé de Chine

Chè là thứ thực-phẩm hàng ngày thường dùng [illegible] thích-hợp vệ-sinh, chè có nhiều tên hiệu khác nhau, mà cách chế-tạo cũng phải cẩn chọn công phu. Chè như cánh vàng lá ngọc, thêm được khí thanh của núi non, mây ủ sương ấp lại hương-thơm được tinh-tú của giời đất, nên chè thơm hơn hoa lan, ngát hơn cỏ thủy, chè tốt như thế, nên uống có thể định tao não óc, mở mang trí-khôn, nhuần đủ tinh-thần được. Chè lại là một thứ lễ vật rất quí-hóa vậy. Nếu khảo xét cho kỹ, thì nước Tàu xuất sản ra các thứ chè tốt nhất ở trên thế-giới này. Nhưng chè Tàu có đủ khí-chẳng kỳ dị, mà cách làm chè cũng phải phân biệt khéo vụng; thứ tốt thì có ích cho vệ sinh, thứ xấu lại có hại cho tạng-vị nữa. Thế nên nghề làm chè phải nghiên cứu cho kỹ càng, người dùng nên cẩn thận. Hiệu chè chúng tôi mở tại tỉnh Quảng đông và Hương-cảng hơn chục năm nay, nên đã kén chọn được nhiều thứ chè liên-tâm, ô long, thủy-tiên, vân vân, thật tốt ở núi Vũ-di và ở đồi xứ Trung hoa, các thứ chè này là có chủ nhân chúng tôi thân chính đi đôn công kén chọn không tiếc tư bản, không quản khó nhọc, lại thêm được mấy vị danh sư, [illegible] nghề làm chè, giúp công chế-tạo [illegible], nên chè của bản-hiệu mới thành được mọi thứ thực phẩm có ích như vậy. Chè của bản hiệu lại có đủ mùi thơm mát, hàng tốt giá phải, nên đã được quý khách ngợi-khen, xa gần biết tiếng. [illegible]

Kim-thái chủ-nhân Hoàng-địch-Phương cẩn-bạch

HAIPHONG: Số nhà 140, Phố Khách, Telephone 772.

HANOI: Số nhà 3, Phố Hàng Ngang, Telephone 480

NHÂN DỊP BẠC CAO

Không đâu có hàng rẻ bằng

Hiệu tôi vừa mới nhận được ở bên Tây gửi sang những món hàng sau này: *Giấy gai tây để khâu bao*, cũng là các thứ *Bao gạo Bọc Xanh, Bọc Tím*, bao cũ, bao mới. Đều có cả. Hiệu tôi lại có bán các thứ: *Nước Hoa, Sáp Thơm* và *Bút Máy* hiệu «EDAC». Nhân dịp giá tiền bạc tây cao, cho nên tôi mua được những thứ hàng trên này rẻ lắm. So giá bây giờ với mấy tháng trước, thì mỗi đồng bạc hạ tới 0$25, vậy hời giá được bao nhiêu tôi xin hiến các qui-khách hết cả. Qui-khách chiếu-cố đến mua hàng ở bản hiệu sẽ biết cho là sự thực, nhưng xin mua ngay, kẻo cái dịp này chính là cái buổi mà những món hàng trên này bán chạy lắm. Kính cáo.

ĐỨC LONG, 90, Rue des Pavillons Noirs. (số 90, Phố Hàng Mã-Mây, Hanoi)

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Cáo bạch

Lớp này Bản-hội vì có nhiều bạn hát vừa mới vừa cũ hơn 50 người, cho nên bản-hội soạn toàn những tích hát mới.

1 Cổ tích nước nhà

2 Cải-lương chèo

3· Cải lương Nam kỳ

Rất vui trò, có luân-lý và hợp thời thế, để hiến các quý khách chiếu cố lại mua vui và xét công cho bản-hội hết sức làm cho tiến bộ nghề hý kịch của nước nhà.

Tối thứ bảy 15 Janvier 1927

TỨ NỮ TRANH PHU

Bốn gái tranh một chồng rất nực cười, không có vở nào vui trò như vở này, có xem qua mới biết công-phu bạn hát luyện tập.

Tối chủ-nhật 16 Janvier 1927

Diễn tích

QUAN ÂM THỊ KÍNH

Nữ ban

Toàn những đào ra diễn trò rất khéo, tối hôm ấy các vai đào tình nguyện hết sức, trổ tài hiến chư liệt quý một cuộc mua vui rất đích đáng. Xin mời liệt quý quá bộ lại xem mới xét tài cho các đào đã luyện tập trong tối hát ấy, thực là buổi hát đặc-biệt.

Tối thứ hai 17 Janvier 1927

Diễn tích

Chèo cải-lương

DỞ DANG MAY

GẶP CHUNG TÌNH

Chau rồi cái đẹp

53 bis, Rue Jules Ferry, Hanoi

Crême de Klytia n° 6

Để giữ cho da không răn, và làm mất vết răn.

Crême au suc de laitue n° 117

Để làm cho da trắng, và mỡ.

Eau Mystère, làm cho da đẹp, và giữ lấy phấn.

Poudre de riz Klytia n° 1. Mùi thơm sâu xa, và lâu bền, rất nhỏ.

Tất cả các thứ của Viện Institut de Beauté ở Paris 6009

昌 **Hoàng Quang-Thiện** 進

BIJOUTIER

CERTIFICAT D'ART DÉCORATIF

91, Rue des Changeurs, Hanoi

Nhà làm đồ vàng, bạc rất khéo và cẩn thận. 30

NHÀ BÀ-CHUỐNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất: Santalol

chất: Salol

và chất: Urotormine

Giá 1$30 một hộp

...ECETTE AUXILIAIRE HANOI B.

Sở Bưu-điện phố hàng Bồ Hanoi

Hòm bỏ thơ của sở giây thép phố hàng bồ mỗi ngày 7 chuyến lấy thơ. Những thơ từ bỏ vào hộp ấy sẽ được đi rất nhanh chóng.

Ở đây có bán cả các thứ tem, giấy tín chỉ, nhận thơ recommandée, bán và phát những Mandat Tây và Mandat Đông-pháp.

Các ngài có cần nói điều gì xin cứ đến đấy lúc nào cũng có người chực tiếp.

này, nước Pháp không có sai đạt được cái công cuộc văn minh của mình. Mà công cuộc ấy cả dân-con nước pháp cùng làm. Là tất cả những người như lời nhà văn sĩ Kipling nói, có cái danh dự nguy-hiểm gánh vác cái nghĩa vụ nặng nề bạch chủng cùng làm vậy.

Văn-sĩ có nói: Kéo lấy những con cái khá nhất của mình, bắt đi ở biệt xứ nơi xa, bắt chúng đến những rừng thẳm u tịch các bờ bể xa lạ, để đắp những con đường chính mình không bao giờ dùng đến, xây những cửa bể không khi nào mình vào đến, rồi khi nào đã hi-sinh những năm trai trẻ của mình, sự thắng lợi đã trông trông thấy tận đằng xa mù, thì những kẻ mình đã cứu cho thoát cái tật bệnh, đói khát bất kỳ lại làm nên một điều dại dột gì đấy, để theo công cuộc tay mình gây dựng lên bị hủy hoại cả.»

— Nhưng sự thất vọng của nhà văn-sĩ nước Anh ấy, ta không gặp phải đâu. Cái gánh nặng ấy ta không bỏ rơi đâu. Ta sẽ biết làm cho người bản xứ dự phần gánh vác với ta, người bản xứ cũng sẽ có cái danh dự nâng đỡ cái gánh nặng ấy, rồi nữa ta người bản xứ lại sẽ trở nên có tư cách tự mang cái gánh nặng ấy nữa kia.

Đường sắt ta khánh thành ngày hôm nay, chỉ là một đoạn đường về Đông-dương thiết lộ của quan Toàn-quyền Doumer dự tính, do quan Toàn quyền Doumer khởi công, rồi các quan Toàn-quyền sau lại kế tiếp, tuy rằng lắm khi gặp những nỗi khó khăn, cũng hết sức thi hành cái chương-trình tốt đẹp đã của vị đã dựng nên đoàn thể Liên hiệp Đông-dương, quan Beau thì đặt đường ở hai phần đầu Trung-kỳ, quan Sarraut thì làm đoạn Tourane Đông-hà, và hạ lệnh đắp nền đất toàn đường mà ta vừa đi qua. Đường sắt mà đặt được là nhờ về cái trí-mưu của quan Toàn-quyền Maurice Long, ngài thi hành cái lý thuyết hiệp-tác, mà khởi xướng việc mở thải ở Đông-dương, và quan Varenne đã ghi việc làm nốt đường hỏa xa lớn này là việc cần kíp thứ nhất, hiện nay ở Pháp đương trù tính để tìm cách kíp thi hành việc ấy.

Vậy chỉ trong mấy năm nữa, là ta sẽ có một vòng giây thép nối các hạt ngọc tức là những đất chung-châu ở Trung-kỳ để dựng nên một cái vòng hạt ngọc rất đẹp, đặt ở trước mặt Đại-dương, kề chân các tránh núi cuối cùng của các vị thần Á đông canh giữ trên các ngọn cao tuyệt đích bất nặng phạm kia, đã ném ra trên mặt đất vậy.

Thực là một công cuộc vĩ đại, một công cuộc tiến bộ về đường kinh-tế, và về đường xã-hội của xứ thuộc-địa này. Đường ấy như thể một bộ thần kinh sẽ đem sự sinh hoạt phân phát các miền xa cách nhau, và nối các miền ấy với nhau. Đường ấy sẽ giúp vào sự phân phát nhà-sông, sẽ làm cho số tài sản tăng lên, gây dựng được sự thống nhất rất cần cho một nước, và là một sự rất nên mừng chứ không đáng ngại. Mà cái công cuộc thống nhất ấy chỉ có ta mới làm được, ở dưới quyền ta mới làm được, và phải nhờ ở cái chủ quyền chính đáng của ta mới làm được.

Nhờ có cái tinh thần của ta, vì một cái mục đích duy tha, dìu dắt cho xứ này mà gây nên một quốc gia Đông-dương, mới mẻ mà sáng suốt, một quốc gia không phải là nước Nam ngày xưa, cũng không phải là nước Pháp bây giờ, nhưng là một nước đặc biệt mạnh mẽ, thanh cao, tin cậu và vui vẻ mà đem cái thuyền rực rỡ của mình, trên mũi kéo cờ ba sắc, là cái biểu hiệu liên hiệp và tự do, để ganh đua trên đấu trường Thái-bình dương để bênh-vực cuộc hòa-bình thế-giới.

Vì vậy người Tây người Nam phải lấy làm vui lòng, và mừng những người đã làm thêm được một phần mới, trong các công cuộc tối khẩn yếu cho sự mở mang cõi Đông-dương tốt đẹp đó này.

Vì vậy quan quyền Toàn-quyền ngày hôm nay tự mình cũng không quên rằng mình vẫn là quan Khâm-sứ ở Trung-kỳ trong lòng cảm động vui mừng thay lời quan Varenne, và về phần riêng mình mà khen ngợi các nhà kỹ-sư, có quan chánh kỹ-sư chủ trương một cách khôn khéo, đã làm cho toa xe hỏa tiến hành trong miền thung lũng Hương-khê đẹp đẽ này. Cả những phu đất bản xứ, những tay thuyền, những người cai do các nhà thầu khoán trông nom, đã hết sức công lao, trải biết bao nỗi khó khăn, các công-ty lớn Đông-dương, các xưởng máy Haiphong, tất cả các nhà xây cầu, các nhà phá đường, chánh-phủ dân quốc đều có lời cảm tạ, và cả hoàng-thượng cũng cảm tạ nữa.

PHAN-THIẾT

Cái nạn ô-tô một người Tây bị hại. — Việc này đã đăng trong một số trước nay lại tục đăng tin sau này:

Hôm tết Tây vừa qua thì M. Roché được chủ cho phép nghỉ mười lăm ngày đi Đa-lạt hóng gió.

Sớm mai hôm qua tức là bữa thứ năm, người khởi hành đi xe hơi với một người em gái là cô Ariette Roché.

Xe hơi ấy mới mua một đôi bữa trước, đi không có sốp phơ M. Roché cầm tay bánh.

Tới Phan-thiết M. Roché cùng người em gái ghé nhà hàng ăn cơm gặp ông Alinot với người con trai đi Nha-trang cũng ghé đó dùng bữa.

Xong rồi hai xe ra đi M. Roché đi trước, xe ông Alinot chạy sau người con trai của ông cầm tay bánh chạy một khúc đường cái nên của M. Roché bay, nên phải ngừng lại đặng lượm thì xe hơi của ông Alinot theo kiệp qua mặt chạy trước.

Lượm nón rồi M. Roché mới cho xe vượt theo xe của ông Alinot.

Tới gần cây số 25 thì theo kiệp, rồi M. Roché bóp kèn xin qua mặt, xe trước nép vào lề, cho xe M. Roché qua.

Xe M. Roché đương trờ tới thì thấy đầu xe của ông Alinot đâm qua mé tay trái.

M. Roché sợ đụng nên bẻ tay bánh qua bên tay trái thì xe đã chồm về lề rồi lấy tay bánh lại không kiệp, xe chạy tuốt lên lề đụng nhằm trụ đá biên số đường một cái rất mạnh trụ đá văng xa có trên mười thước tây xe hơi quây đầu trở về Saigon rồi lộn xuống ruộng. Lúc ấy cô Ariette la lên một tiếng «*thôi rồi*» thì nghe M. Roché rã lời một tiếng «*thôi rồi*» tiếng ấy là tiếng chót của người đó.

Người em gái của M. Roché thì văng ra ngoài nhờ ruộng có nước đất mềm nên bị bịnh nhiều mà không sao, còn M. Roché thì bị mắt kẹt dưới xe chạy ra không được.

Ông Alinot thấy vậy lập tức ngừng xe lại xuống đến cứu và phụ lực với vài người có mặt tại chỗ đỡ xe lên đặng đem M. Roché ra bầu cứu cấp Nào hay đâu khi kéo người ra khỏi xe rồi thì hồn người đã du miền di lộ.

Bị bịnh thì không lấy gì làm nặng mà phải bỏ mạng mới là buồn nhiều cho chớ.

Chết bị xe hơi đè chết, vì ngộp nước. Số là chỗ xe hơi lật đó có nước xấp xấp nên M. Roché bị mắt kẹt dưới xe vùng vẫy không đặng thêm bị ngộp hơi nước nên phải bỏ mạng.

Nếu hồi xe lật xuống ruộng mà M. Roché văng ra ngoài thì không đến đỗi gì, hay là lúc ấy có người đến tiếp cứu kiệp thì mạng của M. Roché cũng khỏi bị hại.

Thương người tuổi trẻ đương hồi vùng vẫy trong đường đời mà phải bỏ mạng một cách rất nên thê thảm như thế.

Gia quyến và bạn hữu của người hay tin ấy, thì đau đớn không sao tỏ được, cách mặt nhau có mấy giờ đồng hồ mà bây giờ kẻ dương trần người âm cảnh.

T. L. B.

Việc Nam-kỳ

SAIGON

Về việc hai đứa con Tây bị giết. — Như lời trong số trước đã đăng về việc đứa con trai và đứa con nuôi của M. Alexandre Lacouture bị giết ở đường Gustares Vinson, mà người ta có ý nghi cho tên Ba tức Bộc là hồi cũ của nhà ấy, từ khi đó tới nay, sở mật-thám vẫn hết sức tầm nã.

Nay ngoài việc quan quân truy-tróc, còn có lời rao cho ai nấy hay rằng: tên bồi Ba là tay sát nhân ấy, nếu ai thấy nó đâu, điềm-chỉ cho bắt được thì sẽ trọng thưởng cho một số bạc 500$00. Phần thưởng nầy đã có giao cho M. Hippolyte Ardie, chủ nhà in ở đàng Catinat giữ lấy.

Trong khi người ta còn đang truy nã thì hôm 9 janvier nghe nói tên Bộc trốn lên Battambang sắp tuốt qua Xiêm mà thoát thân.

Chẳng dè tên ấy hình tích lại giống hệt tên Bộc và lại áo quần cũng có đính màu.

Tra hỏi tên nầy thì nó khai rằng có một người cai tên là thị Ba làm việc tại hàng Espériquette bán rượu ở đường d'Espagne. Sở mật thám liền đến hàng Espériquette mà coi sổ phát tiền thì thấy trong đó không biết mấy tên thị Ba mà nói.

Tên ấy nay mai đây cũng về tới Saigon rồi đó mới biết phải là tên Bộc không cho biết, chớ hình tích nơi đó thì là tên Bộc chớ chẳng ai.

Có lắm kẻ hỏi thăm không biết tên Bộc lấy tiền gì mà đi tới Battambang được. Xét ra tiền bạc của nó thì còn lại có 6p.00 mà thôi, nếu có 6$ làm sao nó ăn uống và làm tiền lộ phí đi xa cho được.

Ấy vậy rồi đây ta sẽ biết bắt tên Bộc thiệt hay là bắt lộn ai đó.

PHÁO VIỆT NAM!!!

Hiệu Trịnh-xuân-Nghĩa

7 Rue du Chanvre, Hanoi

Có bán buôn và bán lẻ:

Pháo Việt Nam kêu lắm

Giá bán hạ hơn các nơi

Tại hiệu **CHARMEUSE**

PHỐ LIÊN-TRÌ, số 43, HÀ-NỘI

(Cuối đường hàng Kèn, bên tay phải, sau Hội-chợ)

Mới sang: Áo pardessus cho trẻ con từ 3 tuổi đến 10 tuổi — Tất chân chế theo kiểu mới — Hộp bằng mây có đĩa, dao phu-sét, xách đi chơi nhà-quê rất tiện Cà vạt-hộp da lịch-sự vẽ hoa bằng lửa, vân vân..

N. B. Bán lấy tiền ngay. — Không kể những thứ hàng gì đã biên rõ là giảm giá rồi, còn bao nhiêu các thứ khác thì nội trong tháng giêng tây này đều giảm mỗi đồng là một hào (10%).

Nhà nào chả cần có?

Khi trong nhà có người thai-nghén sắp đến ngày khai-hoa mãn-nguyệt, ai là không bối rối. Nên vào nhà thương hay nên đẻ ở nhà? Đẻ ở nhà thì sắm sửa thế nào? Nếu không có bà tâm thì đỡ lấy làm sao? Muốn khỏi phải lo về cầu ấy thì nên mua ngay một quyển «SẢN-DỤC-CHỈ-NAM» và cứ theo đấy mà làm.

Khi trong nhà có trẻ-con lại nhiều điều lo ngại hơn nữa. Lúc nó ăn chơi thì nuôi thế nào cho nó cứng cáp chóng nhớn? Lúc trẻ thôi bú thì cho ăn những vị gì? Khi nó ốm đau, không chịu chơi thì cả nhà lo ngại. Đứa bé chỉ giở giời soàng hay là đang nung bệnh gì nặng? Nếu hơi một tý đã đi tìm thầy thuốc thì vừa tốn tiền mà nhiều khi vô ích. Không gì bằng có một ông thầy thuốc sẵn ngay ở trong nhà, nghĩa là mua một quyển «SẢN-DỤC-CHỈ-NAM». Đứa bé ho ư? Nó còm ư? Cứ tìm những chữ ấy mà tra, sẽ biết ngay bệnh soàng hay bệnh nặng. Bệnh soàng thì ta chữa lấy, bệnh nặng thì ta biết mà đi tìm thầy.

Quyển «SẢN-DỤC-CHỈ-NAM» của ông y-sỹ Nguyễn-văn-Luyện có ích là thế, cho nên từ Nam chí Bắc không có tờ báo nào là không khen ngợi: ngoài Bắc thì có báo *Trung-bắc Tân-văn, Trung-hòa Nhật-báo, Thực-nghiệp Dân-báo, Vệ-sinh-Báo*, trong Nam thì có *Trung lập-Báo, Lục-tỉnh Tân-Văn*, vân vân.

Quan Bác-sỹ Coppin có làm bài tựa để giới-thiệu cùng quốc-dân. Và lại các chư tôn đã tin dùng sách này đến mấy nghìn quyển thì đủ biết rằng quyển «SẢN-DỤC-CHỈ-NAM» là sách rất hợp thời và thiết dụng hàng ngày trong gia-đình.

Sách «SẢN-DỤC-CHỈ-NAM» bán ở các hàng sách Hanoi và các tỉnh và ở hiệu thuốc CHASSAGNE.

Sách giầy 200 trang, có nhiều vẽ, giá 0$75.



Hiệu Bào-chế

L. BLANC



31, phố Paul Bert, Hanoi

Rượu ŒNO KOLA COCA

Rượu bổ sức khỏe

Nhân dịp tết Nguyên-đán ta này, quí-khách nào mua hàng từ một đồng trở lên thì bản-hiệu xin kính biếu một chai con rượu Œno Kola Coca.

Hạn này chỉ kể từ 15 tháng chạp ta này cho đến tết thì thôi.

TẾT TA

Nay mai sắp sửa đến tết, bà con anh em xa gần đâu đâu cũng về mà họp mặt cùng nhau, sung sướng kể sao cho xiết.

Lúc bấy giờ, còn gì thú-vị cho bằng là mời nhau nếm thứ rượu TONIQUE TONKINOIS, vừa ngon, vừa bổ, lại vừa mạnh-mẽ tinh thần.

Rượu TONIQUE TONKINOIS ai ai cũng biết là thứ rượu bổ sức khỏe hạng nhất.

Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!



Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to!!!

Sau chai này có dán hai cái giấy khen của Vua Khải-định và Ai-lao quốc-vương.

Rượu ấy đã từng được giấy ban-khen của Vua Khải-định, và Ai-lao quốc-vương chứng-nhận là thứ rượu tốt có tiếng.

Rượu **Tonique Tonkinois** *chỉ có hiệu bào chế* **Montès**, *54, Phố Paul-Bert và hiệu bào-chế LA PHARMACIE COMMERCIALE du Nord Annam ở Vinh (M. Gillet) có bán mà thôi.*

Từ nay đến tết rượu TONIQUE TONKINOIS chỉ bán 2$00 một chai.

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: **1$30**

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: **0$80**

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

NGẬM MỘT HƯỜN
VALDA
TRONG MIỆNG

Thì Khỏi đau đóc giọng, Khan cổ, Khỏi nóng lạnh, sổ mũi, và lại Không ho.

Có nghẹt mũi, ho nhiều, mà ngậm được thuốc ấy thì cũng hết liền.

— ẤY LÀ —

một thứ thuốc thần hiệu lắm

ĐỂ MÀ TRỊ

các chứng bịnh ho lao và tức ngực.

THUỐC HƯỜN
VALDA

có bán cùng trong các tiệm thuốc

Có mua thì nhớ coi trên nắp hộp có hiệu chữ

VALDA
MỚI THIỆT PHẢI



Mal de Dos
et Troubles Urinaires

Voici des signes importants pour reconnaître la faiblesse des reins et voici le traitement qu'il est utile de suivre si vous éprouvez des douleurs aigües ou sourdes dans le dos.

De même si vous ressentez des troubles urinaires avec urines troubles, foncées ou qui déposent, n'hésitez pas à employer les Pilules Foster.

Bien des douleurs et des signes inquiétants ont disparu, grâce à elles, d'une façon rapide et définitive.

Elles sont excellentes contre la cystite, le catarrhe et l'inflammation de la vessie, l'incontinence, les envies fréquentes avec brûlures.

PILULES FOSTER
pour les Reins et la Vessie

La boîte: 7 fr. 80 — La double-boîte: 14 fr. Toutes Ph^ies ou f^rs, H. Binac, pharmacien, 25, Rue Saint-Ferdinand, 25, PARIS (17^e).

NHÀ BA-CHUÔNG
Tức là hiệu Bào-chế MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng dạ dày, đau dạ dày, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc:

Elixir Tridigestif

có các chất: Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai: 1$40

Có bán tại: Nhà Ba-chuông, Hanoi

MUỐN TRỪ CÁC BỆNH SỐT RÉT CÁCH-NHẬT, BỆNH SỐT RÉT RỪNG
NÊN DÙNG THUỐC
QUINOFORME
hoặc ống, hoặc viên

Tại tất cả các thuốc-đại Pháp toàn dùng một thứ thuốc này.

Gửi nhà ... ... các nhà pha-chế ... LACROIX, 29-31, Rue Philippe de Girard — PARIS



RƯỢU BẠT-HÀ GET
PIPPERMINT GET
rượu này uống đã mát mẻ và mất khan tiếng.

祥和裕
YU-WO-TSEONG
VENTE EN GROS
48, Rue des Cantonnais, 48
Hanoi (Tonkin)
TÉLÉPHONE N° 266

Bản-hiệu có bán buôn các thứ vóc nhiều, hàng tàu nhiều lắm, hàng thật tốt, giá thật rẻ.

Có bán cả hàng ta (Bắc-kỳ) như the, nguyễn, lĩnh, lụa, băng, quế, vân vân. và hàng Saigon như lĩnh, the, vân vân.

Nay mới có dạ các màu, lông thâm, nhung đen và nỉ ... rộng khổ. Những hàng này bán buôn từng tấm, chứ không bán lẻ và không có mẫu gửi đi các tỉnh, vì hàng còn nguyên không thể cắt được.

Quí-khách ở gần nên đến bản-hiệu mà mua, còn ở xa thì gửi thơ về bản-hiệu xin gửi contre remboursement.

Cẩn-bạch
YU-WO-TSÉONG

Nhà Bán-đồ « TẦM-TẦM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

Hiệu bào-chế J. BLANC
L. BLANC kế-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 52

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI:

CENO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ . . . . Một litre:* 2$40
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai:* 1,25

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai:* 1,25

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghíp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn tre con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm . . . . . . Một chai:* 1,25

GOUTTES KOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai:* 0,80

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay

Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU
(hiệu đầu nai)

Thuốc này thực đáng làm nổi danh tiếng cho người bào-chế ra, vì hiện đã dùng khắp trong các nhà thương và các nhà nuôi người ốm ở bên nước Đại-pháp. Thuốc này ngày nay ai ai cũng đã biết tiếng, mà lấy làm quí-hóa, lấy làm tin dùng, vì là một thứ thuốc có giá-trị đặc-biệt. Hãy xin kể các thứ bệnh mà thuốc này có thể chữa khỏi: bệnh suy nhược của đàn ông, đàn bà; bệnh thờ thẫn của con gái đến thì; bệnh yếu đuối trong khi thai nghén, trong khi có sữa cho con bú; bệnh mệt nhọc quá về sự làm ăn, bệnh ngơ ngẩn, bệnh đau lưng, dật gân, vân vân.

Chỉ dùng vài lọ thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai) thì các bệnh ấy thuyên khỏi.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

3045

NHÀ BA-CHUÔNG
Tức là hiệu Bào-chế MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 0$90

Cách chế-tạo tối-tân của Pháp
HOTCHKISS

Một cái kiểu độc-nhất vô-song. — 12 mã-lực. — Về đường lịch-sự và về đường cơ-khí cũng hơn các kiểu có tiếng nhất thế-giới, mà lại hơn các kiểu khác về đằng giá rẻ và về sự tinh-vi của lối chế-tạo Pháp.

Vừa có những tính-chất hay của các kiểu xe nhỏ và các kiểu xe lớn.

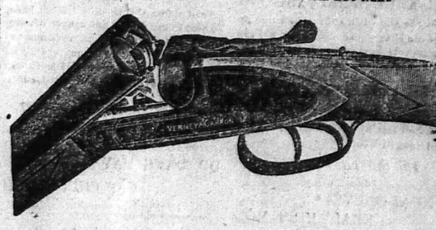
ĐÓ LÀ KIỂU XE:

« LE JUSTE MILIEU »
Xưởng xe ô-tô BOBILLOT

DELEULE ET DETOUILLON
76, Rue Jules-Ferry, Hanoi

Súng và thuốc đạn Hiệu « *Verney Carron* »

MUỐN HỎI TIN TỨC GÌ HAY GIÁ CẢ SẼ TRẢ LỜI NGAY



NHÀ BA-CHUÔNG
Tức là hiệu Bào-chế MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghíp.

Mắc bệnh ghíp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghíp, chỉ có một thứ thuốc, là:

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets

3001

Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng:

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là: đau tỳ vị, bệnh đầy, bệnh ợ chua, vân vân...

Giá bán: 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
9, Rue Paul Bert, Hanoi

COLLYRE JAUNE
SELON LA FORMULE DU
DOCTEUR CASAUX
DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE
PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y KHOA BÁC-SĨ CASAUX

Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam.

Kiến-hiệu lạ thường	Không sót
Để lâu không hỏng	Rẻ tiền

Giá một lọ có ống nhỏ rọt. . . . . 0$90

ĐỘC QUYỀN BÁN TẠI:

PHARMACIE CHASSAGNE
59, Rue Paul-Bert, Hanoi

Rắc thuốc bột
SUDOL
thì tức khắc tuyệt nọ
RÔM-SẢY

Lúc đang ngứa ngáy khó chịu được rắc thuốc Sudol thì thấy dễ chịu lạ thường, mà sau rôm-sảy không mọc lên được nữa.

Thuốc này quý vô cùng, mà giá lại rẻ.

Một hộp lớn: 0$50

Bán tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
Số nhà 59, phố Tràng-tiền
HANOI



Nhà Ba-chuông
Tức là hiệu Bào-chế MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết ... Trị bệnh ... mệt, khi ... mỏng yếu, thân ... mỏi mệt gầy ... hay ... kém ... sinh ra rao phổi ... làm cho hay ... mệt.

ẤY LÀ:
THUỐC RƯỢU
BỔ HUYẾT
MÁU BÒ 1$4...

3001

GRANDS · MAGASINS RÉUNIS
Phố Paul-Bert — Hanoi



RHUM du PILAR
Mỗi chai. . . . . . . **1$60**

SỮA BÒ
HIỆU BERNA



là

thứ đồ ăn nhứt bổ
cho người lớn
và trẻ-con.

Sữa nguyên-chất làm tại xứ Thụy-sĩ

Bán tại: L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom-Penh.

3007



VỚI 20 QUAN, QUÝ-KHÁCH CÓ THỂ KIẾM ĐƯỢC

500.000 quan

Muốn được thế, thì mua

Một cái vé PANAMA có rút số

Lúc mua phải nộp ngay 20 quan và trong 11 tháng mỗi tháng đóng 20 quan theo như các điều khoản nói trong luật (Như vậy mỗi ngày chỉ để ra mấy xu, có thể làm nên giàu có được).

Nộp tiền lần đầu được ngay cái số vé, chỉ mình mình có quyền sở-hữu, mà lần rút số nào cũng được dự, như thể đã đóng hết tiền rồi vậy, nếu vé của mình trúng số được lĩnh nguyên cả lãi. Mỗi cái vé PANAMA thế nào cũng trúng một lô, giá tiền lớn từ 500.000 nhỏ đến một 4.000 quan, không có cũng được hoàn lại 400 quan.

Thực là một cách đặt lãi chắc nhất và lợi nhất

Có đến 200 triệu quan được trúng số

Bản kê những số được trúng số gửi cho người dự cuộc không lấy tiền, về mỗi kỳ số có trong bốn kỳ hàng năm

Ngày 15 FÉVRIER, 15 MAI, 15 AOUT và 15 NOVEMBRE

Muốn dự các cuộc rút số, thì gửi 20 quan đến nhà

BANQUE DE CRÉDIT COLONIAL, Rue Papère, MARSEILLE (France)
